

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

---□□---

TRẦN THỊ HẰNG

**QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẠO TIN LÀNH
Ở GIA LAI TỪ 1986 ĐẾN 2016**

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ SỬ HỌC

HUẾ, NĂM 2020

Công trình được hoàn thành tại: Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS. TS. Ngô Văn Minh

2. PGS. TS. Trương Công Huỳnh Kỳ

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Đại học Huế tại.....

Vào hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Đạo Tin Lành là một tôn giáo tách ra từ Công giáo trong phong trào cải cách tôn giáo ở châu Âu vào thế kỷ XVI. Đây là tôn giáo thể hiện tính chất “cải cách” rõ nét so với Công giáo, một tôn giáo đã khẳng định vị thế ở châu Âu trong một thời gian rất dài. Vì vậy, mặc dù ra đời muộn hơn và lại cùng một nguồn gốc với Công giáo, nhưng đạo Tin Lành đã phát triển nhanh chóng trên phạm vi toàn thế giới.

So với các tôn giáo từ bên ngoài du nhập Việt Nam, đạo Tin Lành có lịch sử du nhập muộn hơn rất nhiều. Những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Hội Truyền giáo phúc âm Liên hiệp Tin Lành Mỹ (CMA) mới bắt đầu truyền bá Tin Lành vào Việt Nam. Năm 1887, mục sư A.B. Simpson – người sáng lập CMA sau khi sang truyền giáo ở Hoa Nam (Trung Quốc) đã đến Việt Nam nghiên cứu tình hình. Đến năm 1911, CMA đã xây dựng được cơ sở đầu tiên ở Đà Nẵng và sau đó mới bắt đầu mở rộng truyền giáo lên Tây Nguyên. Hiện nay, Tin Lành đã trở thành một trong sáu tôn giáo có đông tín đồ ở Việt Nam với khoảng 1,5 triệu người, trong đó tỉnh Gia Lai là một trong những địa phương có đông tín đồ. Tính đến tháng 10-2016, ở tỉnh Gia Lai có 18 hệ phái và 127.248 tín đồ.

Gia Lai là một tỉnh miền núi nằm phía bắc Tây Nguyên. Đến đầu thế kỷ XX, đây là vùng đất mà dấu ấn của các tôn giáo độc thần còn rất mờ nhạt, lúc bấy giờ chỉ có sự tồn tại của Công giáo nhưng tín đồ chưa nhiều. Chính vì lẽ đó, từ những năm 30 của thế kỷ XX, sau một thời gian ngắn xây dựng cơ sở ở Đà Nẵng, tổ chức CMA đã tìm cách truyền đạo Tin Lành vào các tỉnh Tây Nguyên, đặc biệt chú trọng phát triển tín đồ trong vùng đồng bào DTTS. Trong đó, Gia Lai tuy không phải là địa bàn đạo Tin Lành đến sớm nhất ở Tây Nguyên, nhưng lại là địa phương có tỉ lệ tín đồ phát triển nhanh nhất ở khu vực này. Hiện nay, đạo Tin Lành đã có những ảnh hưởng lớn trong cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Gia Lai, không chỉ trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo, phong tục tập quán của đồng bào mà cả trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Đây là vấn đề cần được nhận thức, lý giải, đánh giá một cách khách quan dựa trên cơ sở khoa học và thực tiễn.

Là một trong những tôn giáo có sự phát triển khá nhanh ở Việt Nam nên đạo Tin Lành đã được khá nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau từ quá trình hình thành, phát triển đến đội ngũ chức sắc, tín đồ, hệ thống tổ chức, sinh hoạt tôn giáo, những tác động kinh tế - xã hội. Tuy vậy, cho đến nay, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách toàn

diện, có hệ thống về quá trình phát triển đạo Tin Lành đối với riêng tỉnh Gia Lai. Vì vậy, chúng tôi cho rằng việc nghiên cứu *Quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 1986 đến 2016* không những là việc làm mang tính khoa học mà còn chứa đựng những ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.

Về ý nghĩa khoa học: Luận án góp phần tái hiện bức tranh khá đầy đủ và toàn diện, khách quan về quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai, từ đó rút ra đặc điểm, nguyên nhân phát triển và những ảnh hưởng của đạo Tin Lành đến các lĩnh vực của đời sống xã hội ở tỉnh Gia Lai. Kết quả nghiên cứu có thể góp phần bổ sung vào việc nghiên cứu đạo Tin Lành ở Việt Nam.

Về ý nghĩa thực tiễn: Luận án sẽ bổ sung nguồn tư liệu góp phần phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho các cán bộ, giảng viên, sinh viên các trường đại học. Bên cạnh đó, luận án cũng góp thêm những cứ liệu lịch sử cho việc nhìn nhận và hoạch định chính sách đối với vấn đề tôn giáo nói chung, đạo Tin Lành nói riêng.

Với những lý do trên, chúng tôi chọn vấn đề “*Quá trình phát triển đạo Tin Lành ở Gia Lai từ 1986 đến 2016*” làm đề tài luận án Tiến sĩ, chuyên ngành Lịch sử Việt Nam.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu của luận án là nhằm phân tích một cách có hệ thống và toàn diện về quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 1986-2016, rút ra đặc điểm, nguyên nhân phát triển và những ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Gia Lai. Cung cấp những cứ liệu lịch sử góp phần vào việc nhìn nhận và hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước đối với vấn đề tôn giáo nói chung, đạo Tin Lành nói riêng.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm rõ những yếu tố tác động đến sự phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

- Trình bày những biểu hiện của sự phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai qua hai giai đoạn: 1986-2004, 2005-2016.

- Phân tích đặc điểm, nguyên nhân phát triển và những ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với đời sống xã hội của đồng bào các dân tộc ở tỉnh Gia Lai

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ năm 1986 đến năm 2016.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về không gian*: Địa giới hành chính của tỉnh Gia Lai đến thời điểm năm 2016, có 17 đơn vị hành chính cấp huyện.

- *Về thời gian*: Từ năm 1986 đến năm 2016. Sở dĩ tác giả chọn mốc 1986 bởi sau thời gian ngừng hoạt động, năm 1986 đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bắt đầu phục hồi với sự tăng lên đáng kể số lượng tín đồ so với thời gian trước đó. Đồng thời, tác giả chọn mốc nghiên cứu đến năm 2016 vì đây cũng là khoảng thời gian đất nước và Gia Lai trải qua 30 năm đổi mới, là giai đoạn đạo Tin Lành có sự phục hồi và phát triển mạnh mẽ nhất tại Gia Lai. Đồng thời, tác giả chọn mốc 2005 để phân chia 2 giai đoạn nghiên cứu của luận án, vì ngày 4-2-2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 01/2005/CT-Ttg *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành*, với Chỉ thị này, đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai nói riêng, Tây Nguyên nói chung phát triển trong một sắc thái hoàn toàn mới so với giai đoạn trước đó.

- *Về nội dung nghiên cứu*: đề cập đến các vấn đề cơ sở hình thành, phát triển, biểu hiện, nguyên nhân, đặc điểm, tác động của quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

4. Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu

4.1. Nguồn tài liệu nghiên cứu

- Các văn kiện của Đảng và các văn bản của Nhà nước về công tác tôn giáo nói chung và đối với đạo Tin Lành.

- Tài liệu về đạo Tin Lành hiện đang lưu trữ tại Ban Tôn giáo Chính phủ, Thư viện Quốc gia Việt Nam; Ban Chỉ đạo Tây Nguyên, Tỉnh ủy Gia Lai, UBND tỉnh Gia Lai, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tỉnh Gia Lai, Ban Tôn giáo tỉnh Gia Lai, Công an tỉnh Gia Lai, Thư viện tỉnh Gia Lai ...

- Tài liệu tại Hội thánh Tin Lành Việt Nam và các Chi hội Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

- Các công trình chuyên khảo liên quan đến đề tài của các học giả, các nhà khoa học trong và ngoài nước đã được công bố về đạo Tin Lành ở Việt Nam và Gia Lai.

- Hồi kí của các mục sư truyền đạo và tín đồ đạo Tin Lành.

- Tài liệu điền dã tại địa phương.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo, quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về tôn giáo.

Đồng thời, luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu của khoa học chuyên ngành và liên ngành như sử học, tôn giáo học với các phương pháp cụ thể chủ yếu là phương pháp lịch sử, phương pháp logic và sự kết hợp giữa hai phương pháp này. Ngoài ra, luận án còn vận dụng các phương pháp nghiên cứu khác như: thống

kê, điền dã, sưu tầm, so sánh, đối chiếu, phân tích... để xử lý tư liệu trước khi tái hiện bức tranh toàn cảnh về quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

5. Đóng góp của luận án

Thứ nhất, luận án là công trình nghiên cứu có hệ thống và toàn diện về quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 1986 đến 2016, góp phần tái hiện bức tranh toàn cảnh về quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

Thứ hai, trình bày kết hợp với phân tích những biểu hiện của sự phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 1986-2016, đưa ra những đánh giá có tính hệ thống và toàn diện về quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai. Phân tích làm sáng tỏ những nguyên nhân, tác động và những đặc điểm của quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

Thứ ba, kết quả nghiên cứu của luận án sẽ góp phần cung cấp những dữ liệu mang tính lịch sử về quá trình phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai, qua đó sẽ góp thêm những cứ liệu cho việc nhìn nhận và hoạch định chính sách của Đảng và Nhà nước đối với vấn đề tôn giáo nói chung, đạo Tin Lành nói riêng. Đây là nguồn tài liệu tham khảo để nghiên cứu, giảng dạy tôn giáo ở Việt Nam.

6. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án được cấu trúc thành 4 chương:

Chương 1. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Chương 2. Quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 1986 đến 2004

Chương 3. Quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 2005 đến 2016

Chương 4. Một số nhận xét về quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 1986 đến 2016

Chương 1

TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

1.1.1. Nhóm các công trình nghiên cứu về đạo Tin Lành ở Việt Nam

1.1.1.1. Ở trong nước

Giai đoạn trước năm 1986: Có các tác phẩm như: Tôn chỉ của Hội thánh Tin Lành Việt Nam (1957), Tìm hiểu Hội thánh Tin Lành Việt Nam (1957), Lịch sử Hội thánh Tin Lành Việt Nam (1962) của Phạm Xuân Tín; Đỗ Hữu Nghiêm (1968), Phương pháp truyền giáo của Tin Lành giáo tại Việt Nam, luận văn Thạc sĩ Sử học, Đại học Văn khoa, Sài Gòn; Lê Văn Thái (1971), Bốn mươi sáu năm chức vụ; Lê Hoàng Phú (1974), Lịch sử Hội thánh Tin Lành Việt Nam 1911-1965.

*Giai đoạn sau năm 1986: Từ sau ngày đất nước thống nhất, việc nghiên cứu đạo Tin Lành vì những lý do khác nhau đã bị ngưng trệ một thời gian. Phải đến năm 1990 mới xuất hiện cuốn hồi ký của Phạm Xuân Tín: *Tìm gặp Đấng Chân Thần*, sau đó vào năm 2012 là cuốn tự truyện *Hạt giống-The seen*. Tác giả Nguyễn Thanh Xuân với các tác phẩm như *Một số tôn giáo lớn ở Việt Nam* vào năm 1992, *Bước đầu tìm hiểu đạo Tin Lành trên thế giới và ở Việt Nam, Đạo Tin Lành ở Việt Nam*. Đỗ Hữu Nghiêm với *Đạo Tin Lành du nhập vùng Nam Trường Sơn – Tây Nguyên*. Nguyễn Đức Lữ (2005) với *Những đặc điểm cơ bản của một số tôn giáo lớn ở Việt Nam*. Tác giả Nguyễn Xuân Hùng với “Tìm hiểu các hệ quả của việc truyền giáo Tin Lành đối với văn hóa truyền thống và tín ngưỡng tôn giáo tại Việt Nam”, “Về nguồn gốc và sự xuất hiện tên gọi Tin Lành tại Việt Nam”, *tạp chí Nghiên cứu tôn giáo...**

Đặng Nghiêm Vạn (2001), *Về tình hình phát triển đạo Tin Lành ở miền núi phía Bắc, Trường Sơn, Tây Nguyên*, đề tài khoa học cấp Bộ; Hoàng Minh Đô (2001), *Đạo Tin Lành ở Việt Nam – thực trạng, xu hướng phát triển và những vấn đề đặt ra cho công tác lãnh đạo, quản lý*, đề tài nhánh cấp Nhà nước; Lại Đức Hạnh (2001), *Đạo Tin Lành – Những vấn đề liên quan đến an ninh trật tự ở Việt Nam hiện nay*, đề tài khoa học cấp Bộ; Nguyễn Văn Nam (2003), *Đạo Tin Lành ở Tây Nguyên đặc điểm và các giải pháp thực hiện chính sách*, đề tài khoa học cấp Bộ; Đoàn Triệu Long (2013), *Đạo Tin Lành ở miền Trung – Tây Nguyên*, Nxb Chính trị Quốc gia – Sự thật; Bên cạnh đó, nghiên cứu về đạo Tin Lành ở Việt Nam, tác giả Đoàn Triệu Long còn có bài viết “Đạo Tin Lành buổi đầu vào Việt Nam”, *tạp chí Nghiên cứu tôn giáo*, số 1, 2012.

1.1.1.2. Ở nước ngoài

With Christ in Indo - China của E.F.Irwin; *The Blood Hunters, Gongs in the Night, Missionary and Anthropology*; Max Weber, *Die protestantische ethik und der Geist des Kapitalismus*, Bùi Văn Nam Sơn dịch, Tri thức, H. 2016; Jean Bauberot (2006), *Lịch sử đạo Tin Lành*, Nxb Thế giới; Dennis G. Crump (2010), *Contextualization of the public worship practices of Vietnamese Protestant churches in the greater Ohio Valley region*, Doctor of Philosophy in Missiology, Kentucky, USA; Tu Thien Van Truong (2009), *Mệnh trời: Toward a Vietnamese theology of mission*, Doctor of Philosophy, University of California, California.

1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai

Nghiên cứu về đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai có các công trình tiêu biểu: Trần Xuân Thu (1995), *Nguyên nhân, điều kiện phục hồi và phát triển đạo Tin Lành trong đồng bào dân tộc Gia-rai, Ba-na những năm 1989 – 1994*, đề tài khoa học cấp Bộ; Đoàn Triệu Long với các công trình *Hoạt động truyền đạo Tin Lành trái phép ở tỉnh Gia Lai hiện nay – Thực trạng và giải pháp*, luận văn Thạc sĩ Tôn giáo, Học viện CTQG Hồ Chí Minh, Hà Nội, “Tác động của đạo Tin Lành đối với tín ngưỡng truyền thống của các DTTS tỉnh Gia Lai”, in trong kỷ yếu Hội thảo *Tôn giáo với phát triển bền vững vùng Tây Nguyên, quan điểm và giải pháp* của Viện Nghiên cứu Tôn giáo; Nguyễn Thái Bình (2010), *Chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và việc thực hiện chính sách tôn giáo đối với đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai hiện nay*, luận án Tiến sĩ Triết học; Ngô Văn Minh với các công trình *Hoạt động của đạo Tin Lành sau đăng kí điểm nhóm ở tỉnh Gia Lai – Thực trạng và giải pháp từ góc độ quản lý nhà nước* và “Hoạt động của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai sau 10 năm triển khai thực hiện chủ trương đăng kí điểm nhóm” in trên *tạp chí Khoa học chính trị*, số 7-2016.

1.2. Kết quả nghiên cứu và một số vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu

Điểm qua các các công trình nêu trên, có thể rút ra một số nhận xét như sau:

Một là, việc nghiên cứu về đạo Tin Lành ở Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Các trước tác từ các nhân vật hữu công của đạo Tin Lành cùng các tài liệu liên quan được sưu tầm và giới thiệu rộng rãi đã cung cấp cho các nhà nghiên cứu những tư liệu thực sự cần thiết và bổ ích về quá trình đạo Tin Lành du nhập vào Việt Nam.

Hai là, các tác giả có đề cập đến quá trình du nhập và phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên các công trình chưa đi vào nghiên cứu đầy đủ và có hệ thống những biểu hiện của quá trình phát triển qua từng giai đoạn cụ thể của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

Ba là, một số công trình đã phân tích các nguyên nhân phát triển của đạo

Tin Lành ở tỉnh Gia Lai nhưng vẫn còn những nguyên nhân cần phải bổ sung và làm rõ. Các công trình trên cũng chưa rút ra và phân tích đầy đủ những đặc điểm phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai.

Bốn là, trong các công trình nêu trên cũng đã đề cập đến một số hệ phái Tin Lành ở tỉnh Gia Lai nhưng nội dung này còn chưa đầy đủ và được trình bày khá sơ lược.

Trên cơ sở tiếp thu những thành quả của các tác giả đi trước, luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề sau:

Một là, phân tích rõ những nhân tố tác động đến quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai mà những tác giả nghiên cứu trước đó chưa đề cập hoặc chưa hoàn thiện.

Hai là, trình bày những biểu hiện cụ thể của sự phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai qua từng giai đoạn, cụ thể: Về số lượng tín đồ, chức sắc, cơ sở thờ tự; Về địa bàn truyền đạo, việc phát triển hệ thống tổ chức, hệ phái; Về sinh hoạt lễ hội.

Ba là, phân tích những nguyên nhân phát triển, ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với đời sống đồng bào các dân tộc ở tỉnh Gia Lai, đồng thời rút ra và phân tích những đặc điểm của sự phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 1986 đến 2016.

Chương 2

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẠO TIN LÀNH Ở TỈNH GIA LAI TỪ 1986 ĐẾN 2004

2.1. Đạo Tin Lành ở Việt Nam và sự du nhập, phát triển đạo Tin Lành ở Tây Nguyên và Gia Lai trước năm 1986

2.1.1. Đạo Tin Lành ở Việt Nam

Đạo Tin Lành ra đời vào đầu thế kỷ XVI ở châu Âu từ cuộc đại phân liệt lần thứ hai trong Công giáo.

Tại Việt Nam, mặc dù không phải các giáo sĩ của Hội Liên hiệp Cơ đốc và Truyền giáo (CMA) là những người đầu tiên đến truyền giáo, nhưng quá trình truyền đạo Tin Lành vào Việt Nam chỉ thực sự bắt đầu khi những giáo sĩ thuộc CMA đặt chân đến Việt Nam. Trong những năm đầu vào Việt Nam, việc truyền bá đạo Tin Lành của CMA gặp nhiều khó khăn. Năm 1911, CMA thiết lập được trụ sở đầu tiên tại Đà Nẵng, bắt đầu tiến trình truyền giáo tại Đông Dương. Giai đoạn 1954-1975, đất nước Việt Nam tạm thời chia cắt làm 2 miền và Hội thánh Tin Lành Việt Nam cũng bị phân chia ra 2 tổ chức là Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Bắc) và Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) hoạt động độc lập cho đến hiện nay.

Sau 30-4-1975, Tin Lành miền Nam lúc này gặp nhiều khó khăn. Từ giữa những năm 80 của thế kỷ XX trở lại đây, đạo Tin Lành ở Việt Nam bắt đầu có sự phục hồi và phát triển. Đến nay, Tin Lành đã trở thành một trong những tôn giáo đông tín đồ ở Việt Nam, với khoảng 1,5 triệu người.

2.1.2. Sự du nhập, phát triển đạo Tin Lành ở Tây Nguyên và Gia Lai trước năm 1986

2.1.2.1. Sự du nhập, phát triển đạo Tin Lành ở Tây Nguyên

Đối với khu vực Tây Nguyên, ngay từ thập kỷ 30 của thế kỷ XX, tổ chức CMA đã tìm cách truyền đạo Tin Lành vào khu vực Tây Nguyên. Năm 1926, Mục sư A.H.Jackson người Canada đi lên Tây Nguyên thăm dò địa bàn truyền giáo mới, sau đó, năm 1929, vợ chồng ông quyết định lên Đà Lạt truyền đạo cho người Cơ-ho. Sau A.H.Jackson, lần lượt các mục sư CMA của Hội thánh Tin Lành Việt Nam lên Tây Nguyên truyền đạo. Giai đoạn 1954-1975, việc truyền đạo Tin Lành lên Tây Nguyên diễn ra khá sôi nổi. Tính đến năm 1975, đạo Tin Lành đã xâm nhập vào 16 DTTS ở Tây Nguyên với khoảng 60.000 tín đồ, 133 mục sư, truyền đạo và 216 chi hội. Sau năm 1975, một số mục sư, truyền đạo đã lôi kéo một bộ phận tín đồ ở Tây Nguyên cấu kết với lực lượng FULRO chống lại chính quyền cách mạng. Vì vậy, chính quyền các tỉnh Tây Nguyên ngừng tất cả hoạt động của đạo Tin Lành.

2.1.2.2. Đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ khi du nhập đến trước năm 1986

Tại Gia Lai, đạo Tin Lành xâm nhập từ những năm 1930 - 1931 do giáo sĩ thuộc CMA lên Pleiku truyền đạo. Trong thời gian gần 10 năm, đạo Tin Lành mới có khoảng 70 - 80 tín đồ người Kinh. Năm 1938, Phạm Xuân Tín đã quyết định đến Cheo Reo. Tuy nhiên, cho đến trước năm 1954, việc truyền đạo Tin Lành tại Gia Lai kết quả chưa cao.

Sau 1954 là thời kỳ các tôn giáo như Công giáo, Tin Lành có cơ hội phát triển nhanh vì được sự bảo trợ của Mỹ. Với sự nỗ lực hoạt động của Hội thánh Tin Lành Việt Nam và CMA, cho đến ngày 30-04-1975, trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 45 Hội thánh, 10 Mục sư, 21 Truyền đạo, có 31 nhà thờ với 27.000 tín đồ. Sau ngày 30-04-1975, hệ thống tổ chức và chức sắc của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bị đảo lộn và phân hoá cao độ.

2.2. Quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ năm 1986 đến năm 2004

2.2.1. Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai

2.2.1.1. Điều kiện tự nhiên và kinh tế- xã hội

Về điều kiện tự nhiên, Gia Lai là một tỉnh miền núi nằm ở phía bắc Tây Nguyên trên độ cao trung bình 700 - 800 m so với mực nước biển. Án ngữ trên cao nguyên Pleiku hùng vĩ, Gia Lai như nóc nhà của đồng bằng Bình Định, Phú Yên, nằm ở vị trí trung tâm trên trục hành lang chiến lược Đông Tây, là đầu mối giao thông quan trọng nối đồng bằng Trung Trung Bộ với các tỉnh Tây Nguyên sang nước bạn Campuchia với tổng chiều dài 503 km.

Về kinh tế, ở tỉnh Gia Lai chủ yếu là phát triển kinh tế nông nghiệp. Đối với vùng có đông đảo người Kinh sinh sống, sản xuất nông nghiệp phát triển mạnh theo hướng kinh tế hàng hóa lớn.

Về dân cư, Gia Lai là địa phương rất đa dạng về thành phần dân tộc, có 38 dân tộc đang sinh sống tại Gia Lai. Hai nhóm DTTS chính thuộc về hai ngữ hệ khác nhau: người Gia-rai và Ba-na. Đặc điểm chung của đồng bào DTTS ở tỉnh Gia Lai là có trình độ học vấn thấp.

Đối với các DTTS ở Tây Nguyên nói chung và ở tỉnh Gia Lai nói riêng, tuy đời sống vật chất còn nghèo nàn lạc hậu, nhưng đời sống tinh thần lại vô cùng đa dạng, phong phú. Về tín ngưỡng, tôn giáo, một điểm bao trùm và chi phối trong nhiều hoạt động của cá nhân cũng như cộng đồng của đồng bào các DTTS Gia Lai là tín ngưỡng truyền thống thờ đa thần với quan niệm “vạn vật hữu linh”.

2.2.1.2. Nhu cầu phát triển của đạo Tin Lành

Đối với đạo Tin Lành, hoạt động truyền giáo luôn được đặt lên hàng đầu bởi lời thôi thúc của mệnh lệnh truyền ghi trong Kinh thánh: “*Hãy đi khắp thế gian giảng phúc âm cho mọi người*”.

Sự chú trọng vấn đề truyền đạo, phát triển tín đồ được thể hiện trong chương trình nghị sự ở tất cả mọi Đại hội đồng thường niên của Hội thánh Tin Lành Việt Nam. Vì vậy, ngay sau khi xây dựng cơ sở đầu tiên tại Đà Nẵng, các giáo sĩ thuộc CMA bắt đầu thực hiện kế hoạch mở rộng phạm vi truyền đạo lên vùng Tây Nguyên.

Sau năm 1975, mặc dù bị chính quyền tỉnh Gia Lai ngừng tất cả hoạt động của đạo Tin Lành. Mặc dù vậy, đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai vẫn âm thầm hoạt động. Như vậy, có thể thấy nhu cầu phát triển đạo là một nhiệm vụ tất yếu của các tôn giáo nói chung, là một tôn giáo ra đời sau nên vấn đề này càng được đạo Tin Lành chú trọng.

2.2.1.3. Chính sách của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo và với đạo Tin Lành

Đại hội toàn quốc lần thứ VI (1986) của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện. Trong đường lối đổi mới đó, Đảng có sự đổi mới tư duy về tôn giáo, tín ngưỡng. Khởi đầu cho bước ngoặt phát triển về nhận thức này là sự ra đời của Nghị quyết số 24 (16-10-1990) của Bộ Chính trị khoá VI và sau đó là Nghị quyết số 25 NQ/TW. Ngày 16-08-2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã ban hành *Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo*.

Riêng đối với đạo Tin Lành, có các Thông báo số 184-TB/TW, ngày 30-11-1998 của Thường vụ Bộ Chính trị *Về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành trong tình hình mới*; Thông báo số 255-TB/TW, ngày 07-10-1999 của Bộ Chính trị *Về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành*; Quyết định số 11/QĐ-TTg, ngày 24-11-2000 của Thủ tướng Chính phủ *Về kế hoạch triển khai thông báo số 255/TB – TW*. Trên cơ sở đó, ngày 15-01-2004, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa IX ra Thông báo số 160-TB/TW *Về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành*. Rõ ràng, quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo nói chung và Tin Lành nói riêng từng bước có sự thay đổi về tư duy. Điều này có những tác động nhất định đến hoạt động của đạo Tin Lành trong giai đoạn này.

2.2.2. Những biểu hiện của quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ năm 1986 đến năm 2004

2.2.2.1. Về tín đồ, chức sắc

Từ sau năm 1986, tín đồ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bắt đầu tăng lên nhanh chóng.

Nếu như vào năm 1982, tại Gia Lai mới chỉ có 8.681 tín đồ và những năm sau đó hầu như không tăng thêm thì đến năm 1986, số tín đồ đã tăng lên đến 12.000 người. Tính đến tháng 9-1994, số lượng tín đồ Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã lên tới 34.576 người. Sáu năm sau, vào năm 2000 số tín đồ tăng lên đến

94.215 người. So với năm 1994, chỉ trong vòng 6 năm số tín đồ đạo Tin Lành tại Gia Lai đã tăng thêm 59.639 người, tức tăng đến 272,4%.

Có thể thấy, trong thời gian sau đổi mới đến trước khi có Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành* thì sự gia tăng tín đồ không ổn định qua các năm vì liên quan đến FULRO tác động. Tuy nhiên, mức độ tín ngưỡng của các tín đồ rất khác nhau và sự phát triển tín đồ giữa các hệ phái không đều nhau. Đồng thời, tín đồ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai phát triển chủ yếu trong bộ phận đồng bào các DTTS (chiếm đến 98,05%), chủ yếu trong cộng đồng người Gia-rai và Ba-na, bộ phận người Kinh tăng thêm không đáng kể (tín đồ người Kinh chỉ chiếm 1,95%).

Về chức sắc:

Trong thời gian từ năm 1985 đến 2004, số mục sư và mục sư nhiệm chức của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã tăng lên gấp 14 lần, chủ yếu là tăng sau thời điểm năm 2001 khi nhà nước công nhận tư cách pháp nhân cho hệ phái TLVN (MN) và số mục sư, mục sư nhiệm chức trong giai đoạn này hầu hết của hệ phái TLVN (MN).

2.2.2.2. Về địa bàn truyền đạo

Hoạt động mở rộng địa bàn truyền đạo luôn được đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai quan tâm đẩy mạnh. Vì vậy, cho đến năm 1982, đạo Tin Lành đã có mặt tại cả 8/8 huyện, thị xã của tỉnh Gia Lai. Thế nên về địa bàn truyền đạo của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai sau này chủ yếu là phát triển thêm ở các làng, xã và một số huyện mới được tách ra từ những huyện cũ nhưng tại đó chưa có đạo Tin Lành.

Đến năm 1986, đạo Tin Lành có mặt ở 83 xã, 8/9 huyện, thị. Đến năm 1994, đạo Tin Lành có mặt ở 285 làng, 95/153 xã, 9/11 huyện, thị xã. Đến 2004, đạo Tin Lành có mặt ở 109 xã, phường, 355 thôn và 13/15 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Gia Lai

2.2.2.3. Về hệ thống tổ chức, hệ phái

Từ việc chỉ có 1 hệ phái là TLVN (MN) vào năm 1986 thì đến năm 1998 ở tỉnh Gia Lai đã tăng lên 5 hệ phái Tin Lành và số lượng hệ phái này vẫn duy trì đến hết năm 2004, gồm:

- Hệ phái TLVN (MN)

Tại Gia Lai, đến năm 1986, số người theo hệ phái TLVN (MN) khoảng hơn 12.000 người. Năm 2004, tại Gia Lai có 70.000 người theo hệ phái TLVN (MN) (trong đó dân tộc Gia-rai khoảng 50.000 tín đồ, dân tộc Ba-na có khoảng 18.000 tín đồ). Tính đến 2004, có 17 chi hội đã được tổ chức Hội đồng với 19.663 người theo, 132 chấp sự; đồng thời UBND tỉnh Gia Lai cũng đã cho phép ban đại diện Tin Lành tỉnh mở khoá đào tạo thần học tại chức cho 30 học viên. Đến

thời điểm 2004, hệ phái TLVN (MN) còn khoảng 380 điểm nhóm chưa đăng ký sinh hoạt.

- Hệ phái Truyền giáo Cơ đốc

Tại Gia Lai, trong quá trình hoạt động do mâu thuẫn giữa các mục sư, truyền đạo với nhau nên năm 1995 truyền đạo Ksor Đek đã tách khỏi Hội thánh Tin Lành miền Nam chuyển sang theo hệ phái Cơ đốc truyền giáo. Đến năm 2000, hệ phái Truyền giáo Cơ đốc có khoảng 1.200 tín đồ.

- Hệ phái Tin Lành Cơ đốc Phục lâm

Năm 1998, hệ phái Cơ đốc Phục lâm lại xuất hiện ở tỉnh Gia Lai sau khi tách ra từ Hội thánh TLVN (MN) do những mâu thuẫn về quyền lợi. Đến năm 2000, số tín đồ của hệ phái Cơ đốc Phục lâm là 200 tín đồ, trong đó toàn bộ tín đồ là người DTTS.

- Hệ phái Liên hữu Cơ đốc

Tại Gia Lai, hệ phái Liên hữu Cơ đốc được tách ra từ Hội thánh TLVN (MN) vào năm 1998, đến năm 2000 số tín đồ của hệ phái Liên hữu Cơ đốc là 1.000 tín đồ.

- Hệ phái Ngũ tuần

Tại Gia Lai, năm 1998 hệ phái Ngũ tuần đã ra đời từ việc tách ra khỏi Hội thánh TLVN (MN). Đến năm 2000, hệ phái Ngũ tuần ở tỉnh Gia Lai có 150 tín đồ. Tuy nhiên, đến năm 2003, hệ phái Ngũ tuần ở tỉnh Gia Lai tự giải tán.

2.2.2.4. Về sinh hoạt đạo

Từ năm 1986 đến tháng 03-2001: chủ yếu sinh hoạt tôn giáo tại gia và nhóm họp đọc kinh cầu nguyện, hát thánh ca tại nhà một số cốt cán, hay tại rẫy, bờ suối hay bất kỳ nơi nào khi có dịp.

Giai đoạn từ tháng 04-2001 đến 2004: sinh hoạt của hệ phái TLVN (MN) được tổ chức công khai tại các cơ sở tôn giáo, các lễ hội bắt đầu được tổ chức bài bản.

Ngoài ra, đối với cơ sở thờ tự, kể từ năm 1975, các cơ sở thờ tự được sử dụng làm các công trình phúc lợi công cộng xã hội theo sự hiến tặng của Hội thánh trước đây. Cho đến năm 2004, các cơ sở thờ tự gần như không có.

Chương 3

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẠO TIN LÀNH Ở TỈNH GIA LAI TỪ 2005 ĐẾN 2016

3.1. Những nhân tố mới ảnh hưởng đến sự phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai

3.1.1. Chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước đối với đạo Tin Lành

Ngày 04-02-2005 Thủ tướng Chính phủ có Chỉ thị số 01/2005/CT-TTG *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành* tạo bước ngoặt trong bình thường hóa hoạt động của đạo Tin Lành.

Đến năm 2008, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 1940/2008/CT-TTG về *Việc giải quyết nhà, đất liên quan đến tôn giáo*. Tiếp đó, ngày 11-07-2012, Ban Tôn giáo Chính phủ ra Kế hoạch số 10/KH –TGCP *Về việc triển khai công tác đối với đạo Tin Lành ở khu vực Tây Nguyên và Bình Phước giai đoạn 2012-2015*. Nội dung kế hoạch đã nhấn mạnh đến việc giải quyết cho hội đồng thành lập chi hội đối với những nơi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; giải quyết cho đăng kí sinh hoạt đối với các điểm nhóm Tin Lành và tăng cường quản lý.

Những chủ trương, chính sách trên đã tạo sự thông thoáng cho hoạt động của đạo Tin Lành nói chung và đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai nói riêng.

3.1.2. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai

Trong thập niên đầu thế kỷ XXI, nền kinh tế Gia Lai đạt tốc độ tăng trưởng khá. Tuy nhiên, kinh tế của tỉnh Gia Lai phát triển không đều, hiệu quả và năng suất cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, đời sống đồng bào còn nhiều khó khăn..

Tình hình chính trị, an ninh những năm đầu thế kỷ XXI diễn biến rất phức tạp. Các thế lực thù địch ráo riết thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam.

Đời sống tinh thần và mức hưởng thụ văn hóa của người dân ngày càng khá hơn. Sự nghiệp giáo dục đào tạo tiếp tục được chú trọng phát triển. Tuy vậy, chất lượng giáo dục toàn diện chưa đồng đều giữa các vùng trong tỉnh và chậm được cải thiện.

3.1.3. Hoạt động đẩy mạnh truyền giáo của đạo Tin Lành tại Gia Lai

Sau Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ năm 2005 *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành*, các hệ phái Tin Lành tăng cường hoạt động truyền giáo, phát triển tín đồ.

Đối với hệ phái TLVN (MN), quyết tâm phát triển đạo được cụ thể hóa bằng việc tiếp tục tổ chức đào tạo, phong chức phong phẩm cho các chức sắc, cốt cán.

Đối với các hệ phái Tin Lành khác: Tích cực củng cố tổ chức, phát triển tín đồ trong vùng đồng bào DTTS; đồng thời từng bước củng cố tổ chức và xin đăng kí sinh hoạt tôn giáo với chính quyền địa phương.

3.2. Những biểu hiện của quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 2005 đến 2016

3.2.1. Phát triển tín đồ, chức sắc, cơ sở thờ tự

3.2.1.1. Về tín đồ

Nếu như đầu năm 2005, toàn tỉnh Gia Lai có 5 hệ phái Tin Lành với 77.540 tín đồ thì 3 năm sau, năm 2008 số tín đồ đã tăng lên 88.616 . Trong đó, riêng hệ phái TLVN (MN) là 82.613 tín đồ (chiếm đến trên 82%), các hệ phái còn lại có 6.003 tín đồ.

Đến năm 2009, đạo Tin Lành tại Gia Lai đã có đến 14 hệ phái, với 93.710 tín đồ. Hai năm sau, năm 2011, số tín đồ đạo Tin Lành tăng lên 99.398 người. Năm 2013, số tín đồ đạo Tin Lành là 110.711 người. Tính đến tháng 11-2016, toàn tỉnh Gia Lai có 18 hệ phái Tin Lành đang sinh hoạt với 127.248 tín đồ .

Trong khoảng thời gian 11 năm sau khi có Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ (2005-2016), số tín đồ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã tăng thêm 49.708 người, tức tăng thêm 39%. Trong đó, hệ phái TLVN (MN) tăng đến 46.190 người (chiếm 93%), các hệ phái khác tăng 3.518 người (7%).

Bên cạnh đó, có thể thấy *tín đồ phân bố không đều ở các huyện của tỉnh Gia Lai.*

3.2.1.2. Về chức sắc

Trong 11 năm, số lượng mục sư, mục sư nhiệm chức và truyền đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã tăng đến 174 người. Đặc biệt, phần lớn các chức sắc đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là người DTTS.

Tuy nhiên, chúng ta thấy rằng, chức sắc của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai nhiều nhất là ở hệ phái TLVN (MN) với 75 người/206 người, trong đó có 22 mục sư, 44 mục sư nhiệm chức và 9 truyền đạo, Truyền giáo Cơ đốc là hệ phái có số lượng chức sắc nhiều thứ hai với 29 người trong đó có 6 mục sư, 23 truyền đạo. Có những hệ phái cho đến thời điểm 2016 vẫn chưa có mục sư mà chỉ có mục sư nhiệm chức hoặc truyền đạo.

Song, cần nhìn nhận một thực tế là nhiều chức sắc của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là do tự phong, chưa qua trường lớp đào tạo bài bản, nhất là các hệ phái Tin Lành chưa được nhà nước công nhận tư cách pháp nhân.

3.2.1.3. Về cơ sở thờ tự

Sau khi có Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành* thì các nhà thờ, nhà nguyện của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bắt đầu được xây dựng.

Đến tháng 10-2016, số cơ sở thờ tự của các hệ phái Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là 154, trong đó có 30 nhà thờ, số còn lại là nhà nguyện (Ngoài ra còn có 6 nhà thờ đang trong quá trình thi công xây dựng). Trong tổng số nhà thờ, có 29/30 nhà thờ là của hệ phái TLVN (MN), 01 nhà thờ còn lại của hệ phái Cơ đốc Truyền giáo.

3.2.2. Mở rộng địa bàn truyền đạo

Sau khi hệ phái TLVN (MN) được công nhận tư cách pháp nhân, đặc biệt là sau Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ, các hệ phái Tin Lành ở tỉnh Gia Lai tăng cường đẩy mạnh truyền đạo, mở rộng địa bàn, các hệ phái khác cũng tăng cường xâm nhập vào Gia Lai.

Do đó, nếu như đầu năm 2005, tín đồ đạo Tin Lành có mặt ở 109 xã, phường, 355 thôn/làng của 13/15¹ huyện, thị xã, thành phố thì năm năm sau, năm 2010, đạo Tin Lành có mặt ở 15/17 huyện, 116/222 xã, phường, thị trấn với 444 làng.

Từ năm 2014, đạo Tin Lành đã có mặt ở 17/17 huyện. Tuy nhiên, điều dễ nhận thấy là *tín đồ phân bố không đều nhau ở các địa bàn*.

3.2.3. Phát triển hệ thống tổ chức, hệ phái: Đến cuối năm 2016, đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai có tất cả 18 hệ phái, cụ thể:

3.2.3.1. Các hệ phái xâm nhập vào Gia Lai trước năm 2005

- Hệ phái TLVN (MN)
- Hệ phái Truyền giáo Cơ đốc
- Hệ phái Tin Lành Cơ đốc Phục lâm
- Hệ phái Liên hữu Cơ đốc

3.2.3.2. Các hệ phái xâm nhập vào Gia Lai từ năm 2005

- Hệ phái Báp tít Việt Nam (Nam Phương)
- Hệ phái Menonite (nhánh Nguyễn Quang Trung)
- Hệ phái Menonite (nhánh Nguyễn Hồng Quang)
- Hệ phái Báp tít Liên hiệp
- Hệ phái Truyền giảng Phúc âm
- Hệ phái Truyền giáo Việt Nam tin yêu
- Hệ phái Báp tít sắc tộc Cộng đồng
- Hệ phái Thánh Khiết

¹Lúc này ở tỉnh Gia Lai có 15 huyện, thị, đến năm 2007, huyện Ayun Pa tách ra thành thị xã Ayun Pa và huyện Phú Thiện; năm 2009 huyện Chư Sê được chia tách thành 2 huyện là Chư Sê và Chư Puh, nâng số huyện, thị của Gia Lai lên 17.

- Hệ phái Giám lý
- Hệ phái Giám lý Liên hiệp
- Hệ phái Liên đoàn Truyền giáo Việt Nam
- Hệ phái Phúc âm đấng Christ
- Hệ phái Phúc âm đời đời
- Hệ phái Trưởng Lão

3.2.4. Về sinh hoạt đạo

Đối với hệ phái TLVN (MN), từ năm 2005 đến 2016, có 60 chi hội Tin Lành thuộc Hội thánh TLVN (MN) tại 15/17 huyện, thị xã, thành phố được tổ chức hội đồng thành lập chi hội và công nhận tổ chức tôn giáo cơ sở. Đối với những nơi có đông đồng bào theo đạo, sinh hoạt ổn định nhưng chưa đủ điều kiện để tổ chức hội đồng chi hội thì được đăng kí sinh hoạt điểm nhóm và đã có 153 điểm nhóm được đăng kí sinh hoạt. Hàng năm có nhiều lễ kỷ niệm được tổ chức, trong đó nhiều ngày lễ được tổ chức bài bản, quy mô, thu hút hàng chục ngàn tín đồ tham gia.

Đối với hệ phái Tin Lành Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam, năm 2008 hệ phái này đã tổ chức hội đồng thành lập Hội thánh cơ sở lần thứ nhất. Hiện nay, Hội thánh có 2.429 tín đồ, có 6 chấp sự được bầu, 06 mục sư được tấn phong và 21 truyền đạo được công nhận với 01 nhà thờ. Ngoài ra, có 10 điểm nhóm thuộc hệ phái Tin Lành Cơ đốc Việt Nam được đăng kí sinh hoạt tôn giáo với số tín đồ là 813 người ở huyện Phú Thiện, Mang Yang và thị xã Ayun Pa.

Đối với các hệ phái Tin Lành còn lại chưa được công nhận tổ chức: Do chưa được chính quyền công nhận nên các hệ phái này chưa có cơ sở thờ tự, sinh hoạt của tín đồ chủ yếu tại nhà các cốt cán, hay mượn nhà tín đồ để làm nơi tổ chức những hoạt động.

Chương 4

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẠO TIN LÀNH Ở TỈNH GIA LAI TỪ 1986 ĐẾN 2016

4.1. Đặc điểm phát triển

4.1.1. Đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai phát triển nhanh

Nếu như năm 1986, số tín đồ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai chỉ có 12.000 người thì đến năm 2016 đã lên tới 127.248 người. Như vậy, số tín đồ đã tăng lên 115.248 người, tức tăng gấp 10,6 lần trong vòng 30 năm.

Để thấy rõ hơn sự phát triển nhanh của đạo Tin Lành tại Gia Lai, chúng ta có thể so sánh với một số địa bàn ở Tây Nguyên và miền Trung. Đối với tỉnh Lâm Đồng, năm 1929, người dân tộc Cơ-ho đầu tiên đã theo đạo Tin Lành. Tuy nhiên, đến năm 2016, đạo Tin Lành ở Lâm Đồng có 92.593 tín đồ (chiếm khoảng 7,1% dân số), chỉ bằng 72,7% số tín đồ của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai. Đối với tỉnh Kon Tum, năm 2016 số tín đồ Tin Lành ở tỉnh Kon Tum là 17.428 tín đồ (chiếm khoảng 3,3% dân số của tỉnh) của 13 hệ phái. Như vậy, tính đến thời điểm năm 2016, số tín đồ đạo Tin Lành tỉnh Gia Lai nhiều gấp 7,3 lần so với tín đồ đạo Tin Lành tại tỉnh Kontum.

Không chỉ phát triển nhanh so với một số địa phương ở miền Trung, Tây Nguyên mà đạo Tin Lành còn có tốc độ phát triển nhanh hơn so với các tôn giáo có mặt ở tỉnh Gia Lai sớm hơn như Công giáo, Phật giáo.

4.1.2. Đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai phát triển chủ yếu trong cộng đồng người Gia-rai và Ba-na

Trong suốt quá trình từ khi du nhập đến giai đoạn sau này, tại Gia Lai đạo Tin Lành vẫn phát triển chủ yếu trong cộng đồng các dân tộc Gia-rai và Ba-na. Tính đến năm 2016, 125.767 trong tổng số 127.248 tín đồ của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là đồng bào DTTS, chiếm đến 97,5%, nhiều nhất là 2 DTTS tại chỗ là Gia-rai và Ba-na, chiếm đến 95,6%. Trong số 18 hệ phái thì chỉ có 8 hệ phái có tín đồ là người Kinh với tổng số khoảng 3.200 người, chỉ chiếm 2,5 % số tín đồ.

4.1.3. Đạo Tin Lành phát triển không đều giữa các hệ phái và giữa các địa bàn trong tỉnh Gia Lai

4.1.3.1. Đạo Tin Lành phát triển không đều giữa các hệ phái

Tại Gia Lai, đến cuối năm 2016, đã có đến 18 hệ phái Tin Lành hoạt động. Tuy nhiên, sự phát triển giữa các hệ phái không đều nhau mà tập trung chủ yếu ở hệ phái TLVN (MN). Đến cuối năm 2016, số tín đồ của hệ phái TLVN (MN) là 117.190 tín đồ/ 127.248 tín đồ.

Không chỉ có tín đồ đông nhất, hệ phái TLVN (MN) tại Gia Lai còn có số lượng Mục sư, truyền đạo nhiều hơn rất nhiều so với các hệ phái khác tại địa phương này. Số cơ sở thờ tự của hệ phái TLVN (MN) cũng chiếm phần lớn với 27/30 nhà thờ.

4.1.3.2. Đạo Tin Lành phát triển không đều giữa các địa bàn trong tỉnh

Ở tỉnh Gia Lai đến năm 2016, đạo Tin Lành đã có mặt ở 17/17 huyện, thị xã, tuy nhiên một đặc điểm dễ nhận thấy là giữa các địa bàn trong toàn tỉnh, đạo Tin Lành có sự phát triển không đều nhau. Có một số địa bàn có số tín đồ rất đông, như ở thời điểm cuối 2016, huyện Đăk Đoa có 32.352 tín đồ, huyện Chư Pưh 12.642 tín đồ. Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số địa phương tín đồ rất ít, như huyện Kông Chro chỉ có 39 tín đồ, đặc biệt ở huyện K’Bang chỉ có 16 tín đồ mà thôi.

4.1.4. Một bộ phận tín đồ, chức sắc của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bị các thế lực thù địch lợi dụng

Các phần tử xấu luôn tìm cách bôi nhọ và vô hiệu hóa chính quyền cơ sở, mà trước hết là xúi giục, kích động đồng bào gây rối, tạo nên những cuộc bạo loạn gây mất ổn định tình hình chính trị - xã hội địa phương mà những vụ việc năm 2001 và 2004 ở tỉnh Gia Lai nói riêng và ở Tây Nguyên nói chung là những minh chứng.

4.1.5. Phương thức phát triển đạo Tin Lành ở Gia Lai rất đa dạng, linh hoạt

Những phương thức đạo Tin Lành sử dụng cũng hết sức phong phú, đa dạng: như “Chứng đạo cá nhân”; Thực hiện phương châm “mưa dầm thấm lâu”; Thông qua hoạt động từ thiện – nhân đạo; Đào tạo, sử dụng và phát huy vai trò của lực lượng truyền giáo là người dân tộc Gia-rai và Ba-na; Phổ biến giáo lý, Kinh Thánh bằng tiếng dân tộc Gia-rai, Ba-na.

4.2. Nguyên nhân phát triển

4.2.1. Nhu cầu tín ngưỡng của đồng bào

Các DTTS nói chung và đồng bào các DTTS ở tỉnh Gia Lai nói riêng trước đây cũng như hiện nay, đều có đời sống tâm linh khá phong phú. Trước đây, tín ngưỡng của đồng bào còn trong trình độ sơ khai, với quan niệm “vạn vật hữu linh”. Cái họ cần để tin tưởng, để thờ phụng bây giờ không phải là toàn bộ cái thế giới thần linh đầy sự quấy nhiễu trước kia, mà là một thần linh mới quyền phép, nhân từ và thương yêu, cứu rỗi con người. Chính Tin Lành đã đáp ứng được mong muốn này. Cho nên đồng bào các dân tộc rất dễ dàng chấp nhận đạo Tin Lành.

4.2.2. Nguyên nhân kinh tế - xã hội

Sự khó khăn của đời sống kinh tế: Tính đến năm 2012, số hộ nghèo người DTTS ở tỉnh Gia Lai vẫn chiếm tới 82,6% trong tổng số hộ nghèo toàn tỉnh. Khi đời sống của đồng bào gặp nhiều khó khăn, những mục sư, truyền đạo Tin Lành đến trực tiếp an ủi, giúp đỡ đồng bào vượt qua khó khăn bằng những việc làm cụ thể nên đồng bào thấy được việc theo đạo Tin Lành sẽ có được những lợi ích thiết thân.

Sự nghèo nàn của đời sống tinh thần, sự mai một các giá trị văn hóa truyền thống: Những năm đầu khi đất nước thực hiện quá trình đổi mới, do những khó khăn nên khả năng đáp ứng của nhà nước đối với các nhu cầu văn hóa của đồng bào, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa còn rất hạn chế, các loại hình văn hoá đến với các bản làng rất hiếm hoi.

Trình độ dân trí còn thấp: Theo số liệu thống kê, tỉ lệ mù chữ, tỉ lệ trẻ em không được đi học và bỏ học trong đồng bào các DTTS ở Tây Nguyên rất cao. Trình độ dân trí thấp dẫn đến việc một bộ phận đồng bào dễ dàng tin theo những lời tuyên truyền, hứa hẹn của lực lượng truyền đạo.

4.2.3. Nguyên nhân tự thân của đạo Tin Lành

Đạo Tin Lành đã khai thác lợi thế là một tôn giáo cải cách, có những điểm tiến bộ gắn với xã hội, sinh hoạt tôn giáo thì đơn giản, gọn nhẹ, đề cao vai trò cá nhân và đề cao tính dân chủ. Do đó, ở một số nơi, đạo Tin Lành xuất hiện như là hiện diện của sự tiến bộ về lối sống, tập quán nên dễ dàng thu hút người vào đạo.

4.2.4. Nguyên nhân từ những bất cập trong hệ thống chính trị cơ sở và việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ở vùng dân tộc thiểu số

Hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở ở nhiều nơi còn kém hiệu quả. Tệ quan liêu xa dân và các hiện tượng tiêu cực của một số cán bộ làm cho bộ phận quần chúng dao động, thậm chí mất lòng tin.

Gia Lai nói riêng và Tây Nguyên nói chung là một địa bàn được Đảng và Nhà nước hết sức chú ý đầu tư phát triển nhiều mặt. Tuy vậy, đầu tư tài chính nhiều nhưng không có một chính sách hợp lý dẫn đến tốn nhiều sức người sức của mà hiệu quả lại không cao.

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS còn rất thấp so với người Kinh. Điều này dẫn đến nảy sinh tư tưởng, tâm lý mặc cảm, sự bất mãn của đồng bào các DTTS.

4.2.5. Âm mưu lợi dụng tôn giáo và dân tộc trong chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch cùng các tác nhân khác từ bên ngoài

Mỹ và các thế lực phản động quốc tế ráo riết tăng cường lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo để thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ đối với cách mạng Việt Nam. Hiện nay, có nhiều tổ chức, nhóm phản động

người DTTS hoạt động ở nước ngoài luôn tìm cách cấu kết với các thành phần phản động ở trong nước, hoạt động chống phá.

4.2.6. Tác động từ chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với tôn giáo và với đạo Tin Lành

Có thể thấy, quan điểm của Đảng và Nhà nước đối với tôn giáo nói chung và với đạo Tin Lành nói riêng từng bước có sự thay đổi về tư duy từ Đại hội Đảng lần thứ VI theo hướng cởi mở, thông thoáng hơn. Điều này là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của đạo Tin Lành, đưa tôn giáo này hoạt động ngày càng ổn định, bài bản hơn.

4.3. Ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với đời sống xã hội ở tỉnh Gia Lai

4.3.1. Ảnh hưởng tích cực

- *Về văn hóa – xã hội*

+ *Đạo Tin Lành có tác động tích cực trong xây dựng lối sống văn hóa mới:* Đạo Tin Lành đã giúp người dân hạn chế những hủ tục lạc hậu nặng nề đã đè lên cuộc sống của đồng bào trong suốt một thời gian dài. Vì vậy, khi theo đạo Tin Lành, một bộ phận đồng bào DTTS ở tỉnh Gia Lai đã năng động hơn trong cuộc sống, tiếp thu những tiến bộ xã hội, góp phần xây dựng đời sống lành mạnh.

+ *Mở rộng thêm mối quan hệ cố kết tôn giáo.* Bên cạnh mối quan hệ tộc người, quan hệ dòng họ, với việc theo đạo Tin Lành, đồng bào DTTS ở tỉnh Gia Lai còn có thêm mối quan hệ Đạo.

- *Những tác động đối với kinh tế*

Một trong những tác động của đạo Tin Lành đối với đồng bào các dân tộc Gia-rai và Ba-na ở tỉnh Gia Lai đối với lĩnh vực kinh tế là góp phần cùng với Nhà nước làm cho đồng bào dân từ bỏ tập quán du canh du cư, từ săn bắt, hái lượm, chuyển sang định canh định cư.

Bên cạnh đó, việc theo đạo Tin Lành đã giúp đồng bào DTTS tại đây giảm bớt nhiều lễ cúng thần trong mùa sản xuất và thu hoạch. Ngoài ra, nhiều đồng bào theo đạo Tin Lành còn được hướng dẫn kỹ thuật làm lúa nước.

4.3.2. Ảnh hưởng tiêu cực

- *Đối với văn hóa – xã hội*

Nguyên cơ về sự ra đời của một đời sống tinh thần phai nhạt bản sắc dân tộc là một thực tế đối với các dân tộc sinh sống ở tỉnh Gia Lai. Tại các buôn làng của các dân tộc Gia-rai, Ba-na, khi đã theo Tin Lành thì việc thờ cúng các thần, ma đều bị xoá bỏ. Đi liền sau đó là các nghi thức văn hoá, tín ngưỡng, tập tục có liên quan ít hay nhiều. Các tín đồ theo đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bỏ lễ hội công chiêng, lễ hội đâm trâu, cúng lúa,... công chiêng thì bị đem bán, đổi.

- *Đối với chính trị - an ninh*

Trên thực tế có những hành vi không tuân thủ các quy định của chính quyền cơ sở, vi phạm pháp luật. Có những phần tử xúi dục quần chúng chống đối, đưa ra các yêu sách không chính đáng hoặc ngấm ngầm thành lập những tổ chức bất hợp pháp làm đối trọng, gây mâu thuẫn với chính quyền, tạo nên “điểm nóng”. Các tổ chức, hội đoàn phản động lợi dụng tình hình phức tạp kích động tiếp tay cho kẻ xấu xây dựng lực lượng chuẩn bị cho bạo loạn lật đổ.

4.4. Một số gợi ý có tính giải pháp

Một là, qua quá trình phát triển của đạo Tin Lành có thể nhìn nhận đạo Tin Lành đã thực sự trở thành nhu cầu trong đời sống tinh thần của bộ phận lớn đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Gia Lai.

Hai là, chính quyền cần tạo ra môi quan hệ tốt đẹp giữa Nhà nước với tổ chức Tin Lành, tạo sự gần gũi với các giáo sỹ và tín đồ đạo Tin Lành nhằm hướng đạo Tin Lành hoạt động ổn định gắn bó, đồng hành cùng dân tộc.

Ba là, đạo Tin Lành có những giá trị tích cực. Do đó chính quyền các cấp tỉnh Gia Lai cần phát huy những giá trị tích cực của đạo Tin Lành, biến đạo Tin Lành trở thành nguồn lực trong sự phát triển xã hội.

Bốn là, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo, lợi dụng đạo Tin Lành để kích động, lôi kéo đồng bào gây chia rẽ khối đại đoàn kết tại địa phương.

Năm là, quan tâm chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số vì đa số tín đồ của đạo Tin Lành là đồng bào dân tộc thiểu số.

Sáu là, cần quan tâm đào tạo cán bộ làm công tác tôn giáo đặc biệt là đối với đạo Tin Lành. Bên cạnh đó, cần mở các lớp bồi dưỡng cho các chức sắc Tin Lành về chính sách pháp luật của nhà nước, về công tác tôn giáo để đội ngũ này hướng tín đồ hoạt động đúng pháp luật.

Bảy là, cần tiếp tục thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước đối với đạo Tin Lành.

KẾT LUẬN

1. Mặc dù vào Việt Nam nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng muộn hơn nhiều so với các tôn giáo khác như Phật giáo, Công giáo, tuy nhiên, vượt qua nhiều trở ngại, đạo Tin Lành đã trở thành một tôn giáo lớn, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến cộng đồng các DTTS tỉnh Gia Lai. Có thể thấy, từ sau năm 1986, với đường lối đổi mới đất nước toàn diện, trong đó có sự đổi mới về nhận thức đối với tôn giáo, đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai bắt đầu có sự phục hồi và phát triển. Đặc biệt, từ sau khi có Chỉ thị 01/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ *Về một số công tác đối với đạo Tin Lành*, đạo Tin Lành ở Tây Nguyên nói chung và ở tỉnh Gia Lai nói riêng đã phát triển với một sắc thái mới, hoạt động trở nên nhộn nhịp, phát triển nhanh về số lượng tín đồ, chức sắc, cơ sở thờ tự, địa bàn cũng được mở rộng thêm. Cho đến năm 2016, đạo Tin Lành đã có mặt ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Gia Lai. Quần chúng tín đồ vui vẻ, phấn khởi vì được sinh hoạt đạo tự do, công khai ở những điểm nhóm đăng kí. Trong khoảng thời gian 30 năm (1986-2016), tín đồ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã tăng gấp 10,6 lần. Từ chỗ chỉ sinh hoạt tại nhà riêng, nhà của cốt cán trong giai đoạn trước thì đến năm 2016, các hệ phái Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã xây dựng được khá nhiều nhà thờ, nhà nguyện, cùng với đó là sự gia tăng nhiều hệ phái so với trước.

2. Sự phát triển của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai trong giai đoạn 1986-2016 có một số đặc điểm chủ yếu như phát triển nhanh so với các địa phương khác ở khu vực và so với các tôn giáo khác; Đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai phát triển không đều về tổ chức hệ phái, thành phần dân tộc và giữa các địa bàn trong tỉnh Gia Lai; Một bộ phận tín đồ, chức sắc đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai thường bị các thế lực thù địch lợi dụng.

Sự du nhập và phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là kết quả tổng hợp của nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, bên trong và bên ngoài. Có những nguyên nhân xuất phát từ âm mưu lợi dụng tôn giáo trong chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, từ sự chỉ đạo và giúp đỡ về mặt vật chất và tinh thần của các tổ chức tôn giáo quốc tế, của Hội thánh TLVN (MN). Song, cũng có những nguyên nhân từ nhu cầu tín ngưỡng của đồng bào, sự khó khăn về kinh tế, từ trình độ dân trí thấp, sự nghèo nàn về đời sống văn hóa, từ những thiếu sót trong việc thực hiện chính sách dân tộc và tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, sự bất cập của hệ thống chính trị cơ sở.

Sau gần 7 thập kỷ du nhập và phát triển tại Gia Lai, đạo Tin Lành đã nhanh chóng tạo cho mình một chỗ đứng vững chắc tại vùng đồng bào các DTTS và có những ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống, xã hội tại địa phương này. Sự có mặt của đạo Tin Lành trong cộng đồng người DTTS Gia-rai, Ba-na ở tỉnh Gia Lai đã tạo ra những biến đổi sâu rộng, đã góp phần xây dựng lối sống văn hóa mới cho đồng bào, giúp người dân hạn chế những hậu quả nặng nề đã đè lên cuộc sống của họ trong suốt một thời gian dài. Đồng thời, những điều răn trong giáo lý Tin Lành luôn dạy tín đồ làm điều thiện, tránh điều ác cũng góp phần hoàn thiện đạo đức cá nhân, góp phần quan trọng vào việc giảm thiểu sự suy thoái đạo đức dưới tác động của mặt trái của cơ chế thị trường vốn đã len lỏi vào tận ngõ ngách từ miền xuôi đến miền ngược; mở rộng thêm quan hệ cố kết tôn giáo. Bên cạnh đó, sự có mặt của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai đã góp phần làm cho đồng bào dần từ bỏ tập quán du canh du cư, từ săn bắt, hái lượm, đốt rừng làm rẫy và dựa vào thiên nhiên là chính chuyển sang định canh định cư; vừa sản xuất kết hợp với khai thác; việc theo đạo Tin Lành đã giúp đồng bào DTTS tại đây giảm bớt nhiều lễ cúng thần trong mùa sản xuất và thu hoạch. Ngoài ra, nhiều đồng bào theo đạo Tin Lành còn được hướng dẫn kỹ thuật làm lúa nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những ảnh hưởng tích cực đáng ghi nhận, sự du nhập và phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai cũng có những ảnh hưởng tiêu cực. Tin Lành du nhập đã làm biến đổi tư tưởng, tình cảm, tâm lý trong bộ phận đồng bào theo đạo và trật tự xã hội truyền thống do đó cũng bị đảo lộn, những nét đẹp trong văn hóa tinh thần bị thay thế bằng việc thực hiện các nghi lễ tôn giáo mới. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với an ninh - chính trị, sự chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, bởi trên thực tế, một bộ phận tín đồ, chức sắc của đạo Tin Lành, nhất là các hệ phái chưa được công nhận tư cách pháp nhân tại Gia Lai thường xuyên bị các thế lực thù địch lợi dụng, kích động nhằm chống đối lại chính quyền, tạo ra những điểm nóng...

3. Từ thực tiễn phát triển, nguyên nhân, đặc điểm phát triển và những ảnh hưởng của đạo Tin Lành đối với đồng bào các DTTS ở tỉnh Gia Lai, các cấp chính quyền nói chung, chính quyền tỉnh Gia Lai nói riêng cần nhận thấy đạo Tin Lành đã thực sự trở thành nhu cầu trong đời sống tinh thần của một bộ phận lớn đồng bào DTTS nơi đây. Do đó, chính quyền tỉnh Gia Lai cần xem đạo Tin Lành là một thực thể trong đời sống tinh thần của đồng bào, cần có thái độ ứng

xử thích hợp với đạo Tin Lành trong công tác quản lý nhà nước. Quan tâm chính sách đối với đồng bào các DTTS vì đa số tín đồ của đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai là đồng bào DTTS; chú trọng việc đào tạo cán bộ làm công tác tôn giáo đặc biệt là đối với đạo Tin Lành. Bên cạnh đó, cần mở các lớp bồi dưỡng cho các chức sắc Tin Lành về chính sách pháp luật của nhà nước, về công tác tôn giáo để đội ngũ này hướng tín đồ hoạt động đúng pháp luật. Cần tiếp tục thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước đối với đạo Tin Lành theo tinh thần các Chỉ thị, các văn bản hướng dẫn của Nhà nước trong cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, chức sắc và tín đồ đạo Tin Lành và trong quần chúng nhân dân để tạo sự thống nhất trong toàn xã hội. Chính quyền cần tạo ra mối quan hệ tốt đẹp giữa Nhà nước với tổ chức Tin Lành, tạo sự gần gũi với các giáo sỹ và tín đồ đạo Tin Lành nhằm hướng đạo Tin Lành hoạt động ổn định gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Cần phát huy những giá trị tích cực của đạo Tin Lành, biến đạo Tin Lành trở thành nguồn lực trong sự phát triển xã hội. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo, lợi dụng đạo Tin Lành để kích động, lôi kéo đồng bào gây chia rẽ khối đại đoàn kết tại địa phương.

CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN ĐÃ CÔNG BỐ

1. Trần Thị Hằng (2018), “Đạo Tin Lành và những tác động đối với đạo đức, lối sống của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai”, *Tạp chí Sinh hoạt lý luận*, số 6-2018.
2. Trần Thị Hằng (2018), *Quá trình phát triển đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai từ 2005 đến 2016*, đề tài khoa học cấp Trường, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.
3. Trần Thị Hằng (2018), “Ảnh hưởng của đạo Tin Lành đến đời sống của cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai”, *Kỷ yếu Hội nghị khoa học trẻ 2018*, Nxb Đại học Huế.
4. Hang Tran Thi (2019), “Missionary Mode of Protestantism in the Community of Ethnic Minorities in Gia Lai Province”, *The 5th international conference language, Society, and Culture in Asian contexts (LSCAC 2018)* (“Phương thức truyền giáo của đạo Tin lành trong cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai”, *Kỷ yếu Hội thảo quốc tế LSCAC 2018*, xuất bản tại Indonexia, tháng 6-2019).
5. Trần Thị Hằng (2019), “Đạo Tin Lành ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2005-2016”, *Tạp chí Khoa học*, Đại học Huế, T.128, S.6C (2019).
6. Trần Thị Hằng (2020), “Nguyên nhân phát triển đạo Tin Lành trong cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai từ năm 1986 đến năm 2016”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, số 03 (51)/2020.
7. Trần Thị Hằng (2020), “Đặc điểm phát triển của đạo Tin Lành trong cộng đồng các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai từ năm 1986 đến năm 2016”, *Tạp chí Khoa học*, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, số 04 (52)/2020.

**HUE UNIVERSITY
THE UNIVERSITY OF EDUCATION**

---□□---

TRAN THI HANG

**THE DEVELOPMENT OF THE PROTESTANTISM IN
GIA LAI PROVINCE FROM 1986 TO 2016**

Sector: **VIETNAM HISTORY**

Code : 9229013

DOCTORAL THESIS SUMMARY OF HISTORY

**Science instructors: 1. Assoc. Prof. Dr. Ngo Van Minh
2. Assoc. Prof. Dr. Truong Cong Huynh Ky**

HUE, 2020

The scientific work was completed at: Faculty of History, College of Education,
Hue University

Science instructors: 1. Assoc. Prof. Dr. Ngo Van Minh
2. Assoc. Prof. Dr. Truong Cong Huynh Ky

Reviewer 1:

Reviewer 2:

Reviewer 3:

This thesis will be defended at the level of Hue University Thesis Evaluation
Committee at.....

Athour.....date monthyear.....

The dissertation can be found at Library of Pedagogy University, Hue University

INTRODUCTION

1. The reasons for topic choosing

Protestantism is a religion separated from Catholicism during the religious reform movement in Europe in the sixteenth century. This religion has been clearly demonstrating the nature of "reform" compared to Catholicism, a religion that has affirmed its position in Europe for a very long time. So, despite being born later and having a common origin with Catholicism, Protestantism has grown rapidly around the world.

Compared with other religions from the outside had been introduced into Vietnam, Protestantism has a much later history of introduction. In the late nineteenth and early twentieth centuries, the American Christian and Missionary Alliance (CMA) began to spread the Protestantism into Vietnam. In 1887, Pastor A.B. Simpson - the founder of CMA - after going on a mission to Hoa Nam (China) came to Vietnam to study the situation. By 1911, the CMA had built its first facility in Da Nang and then began to expand its mission to the Central Highlands. Currently, the Protestantism has become one of the six religions having the largest number of adherents in Vietnam, with about 1.5 million people, of which Gia Lai province is one of the localities with many followers. As of October 2016, there are 18 denominations and 127,248 followers in Gia Lai province.

Gia Lai is a mountainous province located to the north of the Central Highlands. By the beginning of the twentieth century, this was a land where the marks of monotheistic religions were still very faint, at that time there was only the existence of the Catholicism but not many believers. Therefore, from the 30s of the twentieth century, after a short time of building a base in Da Nang, CMA organization sought to evangelize the Protestantism into the Central Highlands provinces, paying special attention to developing faith in the ethnic minority areas. In particular, though Gia Lai is not the earliest place in the Central Highlands the Protestant coming, it is the locality with the fastest growing followers in this area. At present, Protestantism has had a great influence in the ethnic communities in Gia Lai province, not only in the religious life, religion and customs of the people but also in the process of social-economic development. This is an issue that needs to be perceived, explained and evaluated objectively based on science and practice.

As one of the fastest growing religions in Vietnam, Protestantism has been interested by many scientists in various perspectives from the process of formation, development to the dignitaries, believers, organizational systems, religious

activities, socio-economic impacts. However, up to now, there has not been any scientific and comprehensive, systematic research on the process of Protestant development for Gia Lai province alone. Therefore, we believe that the study of *The development of the Protestantism in Gia Lai province from 1986 to 2016* is not only scientifically working but also contains profound practical implications.

Regarding the scientific meaning: The thesis contributes to reproducing a fairly complete and comprehensive picture, objectively about the development process of the Protestantism in the Gia Lai province, thereby drawing characteristics, causes of development and the influences of Protestantism on factors of social-economic life in Gia Lai province. The results of the study may contribute to the study of Protestantism in Vietnam in general.

Regarding practical significance: The dissertation will supplement resources to serve the research, teaching and learning for university officials, lecturers and students. Besides, the thesis also adds historical evidences for the recognition and policy making on religious issues in general and Protestantism in particular.

For the above reasons, we choose the issue of "The development of the Protestantism in Gia Lai from 1986 to 2016" as a PhD thesis, majoring in Vietnamese History.

2. Research purpose and mission

2.1. Research purpose

The research purposes of the thesis are to analyze in a systematic and comprehensive manner about the development of the Protestantism in the Gia Lai province in the period 1986-2016, to draw out characteristics, causes of development and influences of the Protestantism to the ethnic communities in the Gia Lai province. Providing historical evidence to contribute to the recognition and policy-making of the Party and State on religious issues in general and Protestantism in particular.

2.2. Research mission

- Clarify factors affecting the development of Protestantism in the Gia Lai province.
- Presenting the manifestations of the Protestant development in the Gia Lai province through two stages: 1986-2004, 2005-2016.
- Analyzing characteristics, developmental causes and the impacts of the Protestantism on social-economic life of ethnic minorities in the Gia Lai province.

3. Subjects and scope of the study

3.1. Research subjects

The process of the development of the Protestantism in the Gia Lai province from 1986 to 2016.

3.2. Research scope

- *About spatial*: The administrative boundary of the Gia Lai province as of 2016, is 17 district-level administrative units.

- *About time*: From 1986 to 2016. The reason why the time point 1986 is chosen is that after a period of inactivity, in 1986, the Protestant religion in the Gia Lai province began to recover with a significant increase in the number of followers, compared to the previous time. In addition, the research milestone until 2016 is selected because this is also the period when the country and Gia Lai underwent 30 years of renewal, which was the period when Protestantism had the most powerful recovery and development in Gia Lai. Moreover, the chosen timeline 2005 to divide the two research phases of the thesis is because on February 4, 2005, the Prime Minister issued the Directive 01/2005/CT-Ttg *On a number of tasks for Protestantism*, with this Directive, Protestantism in the Gia Lai province in particular, the Central Highlands in general developed in a whole new shade compared to the previous period.

- *Regarding the content of the research*: referring to the issues of establishment, development, expression, causes, characteristics and impacts of the development of the Protestantism in the Gia Lai province.

4. Resources and methodologies

4.1. Research resources

- Party documents and State documents on religious affairs in general and and on Protestantism in particular.

- Documents about Protestantism currently stored at the Government Committee for Religious Affairs, Vietnam National Library; Central Highlands Steering Committee, Gia Lai Provincial Party Committee, Gia Lai Provincial People's Committee, Gia Lai Provincial Propaganda Committee, Gia Lai Provincial Religious Committee, Gia Lai Provincial Police, Gia Lai Provincial Library ...

- Documents at Vietnam Evangelical Church and Protestant Association in Gia Lai Province.

- Monographs related to the topic of domestic and foreign scholars, scientists have been published about Protestantism in Vietnam and Gia Lai.

- Memories of evangelical pastors and evangelical believers.
- Local fieldwork documents.

4.2. Methodologies

The thesis is built on the foundation of dialectical materialism methodology, historical materialism of Marxism-Leninism, Ho Chi Minh's thought on religion, perspectives and pathway of the Communist Party of Vietnam on religion.

At the same time, the thesis uses research methods of specialized and interdisciplinary sciences such as history, religious studies with specific methods, mainly historical methods, logical methods and the combination of these two methods. In addition, the thesis also applies other research methods such as statistics, fieldwork, collecting, comparing, analyzing ... to process documents before re-creating the overall picture of Protestant development process in the Gia Lai province.

5. Contribution of the thesis

Firstly, the thesis is a comprehensive and systematic study of the process of the Protestant development in Gia Lai from 1986 to 2016, contributing to re-presenting the overall picture of Protestant development in the Gia Lai province.

Secondly, the presentation combines with analyses of the manifestations of Protestant development in the Gia Lai Province during 1986-2016, giving a systematic and comprehensive assessments of the process of the Protestant development in Gia Lai province. The analyses elucidate the causes, impacts and characteristics of the process of the Protestant development in the Gia Lai province.

Thirdly, the thesis's research results will contribute to providing historical data on the development process of Protestantism in the Gia Lai province, thereby contributing more evidence to recognition and determining and planning Party's and State's policies on religion in general and Protestantism in particular. These results also provide reference sources for religious research and teaching in Vietnam.

6. The structure of the thesis

In addition to the Introduction, Conclusions, References and Appendices, the thesis is structured into 04 main chapters:

Chapter 1. Overview of research issues

Chapter 2. The development of the Protestantism in the Gia Lai province from 1986 to 2004

Chapter 3. The development of the Protestantism in the Gia Lai province from 2005 to 2016

Chapter 4. Some comments on the development of the Protestantism in the Gia Lai province from 1986 to 2016

Chapter 1

OVERVIEW OF RESEARCH ISSUES

1.1. The research works related to the thesis topic

1.1.1. Group of works on Protestantism in Vietnam

1.1.1.1. Inside the country

The period before 1986: There are works such as: The principle of the Vietnamese Protestant Church (1957), Understanding the Vietnamese Protestant Church (1957), History of the Vietnamese Protestant Church (1962) of Pham Xuan Tin; Do Huu Nghiem (1968), Evangelization Method of Protestantism in Vietnam, Master's thesis in History, University of Literature, Saigon; Le Van Thai (1971), Forty-six years in office; Le Hoang Phu (1974), History of Vietnam Protestant Church 1911-1965.

The period after 1986: Since the reunification of the country, the study of Protestantism for various reasons had been delayed in a period of time. It was not until 1990 that Pham Xuan Tin's memoir appeared: Finding the True God, then in 2012 The Seed autobiography. Author Nguyen Thanh Xuan with works such as Some major religions in Vietnam in 1992, Initially learning about Protestantism in the world and in Vietnam, Protestantism in Vietnam. Do Huu Nghiem with Protestantism came to the South of Truong Son - Central Highlands. Nguyen Duc Lu (2005) with Basic characteristics of some major religions in Vietnam. Author Nguyen Xuan Hung with "Understanding the consequences of Protestant evangelization on traditional culture and religious belief in Vietnam", "On the origin and appearance of the Protestant name in Vietnam", Religious Studies magazine ...

Dang Nghiem Van (2001), Regarding the development of the Protestantism in the Northern mountainous region, Truong Son, Central Highlands, ministerial-level scientific topics; Hoang Minh Do (2001), Protestantism in Vietnam - current situation, development trends and issues posed for leadership, management, state-level branch projects; Lai Duc Hanh (2001), Protestantism - Issues related to security and order in Vietnam today, ministerial-level scientific topics; Nguyen Van Nam (2003), Protestantism in the Central Highlands characteristics and solutions to implement

policies, scientific topics at ministerial level; Doan Trieu Long (2013), *Protestantism in Central - Highlands*, National Political Publishing House - Truth; Besides, researching Protestantism in Vietnam, author Doan Trieu Long also wrote the article "Protestantism first came to Vietnam", *Journal of Religious Studies*, No. 1, 2012.

1.1.1.2. *Outside the country*

With Christ in Indo - China of E.F.Irwin; *The Blood Hunters, Gongs in the Night, Missionary and Anthropology*; Max Weber, *Die protestantische ethik und der Geist des Kapitalismus*, Bui Van Nam Son translated, Knowledge, H. 2016; Jean Bauberot (2006), *History of Protestantism*, World Publishing House; Dennis G. Crump (2010), *Contextualization of the public worship practices of Vietnamese Protestant churches in the greater Ohio Valley region*, Doctor of Philosophy in Missiology, Kentucky, USA; Tu Thien Van Truong (2009), *Destiny heaven: Toward a Vietnamese theology of mission*, Doctor of Philosophy, University of California, California.

1.1.3. Group of studies on Protestantism in Gia Lai province

The study of Protestantism in the Gia Lai province has the typical works: Tran Xuan Thu (1995), *Causes, conditions for the restoration and development of Protestantism among ethnic Gia-rai and Ba-na people in period 1989 - 1994*, ministerial-level scientific topic; Doan Trieu Long with works of *Illegal Protestant missionary activities in Gia Lai province at present - Current situation and solution*, Master's thesis of Religion, Ho Chi Minh National Academy of Politics, Hanoi, "Impact of Protestantism on traditional beliefs of ethnic minorities in Gia Lai Province", printed in the proceedings of the Conference on *Religion with Sustainable Development in the Central Highlands, views and solutions* of the Institute for Religious Studies; Nguyen Thai Binh (2010), *Marxism - Leninism, Ho Chi Minh thought on religion and the implementation of religious policies for Protestantism in Gia Lai province at present*, the doctoral thesis of Philosophy; Ngo Van Minh with works of *Protestantism after group point registration in Gia Lai province - Situation and solutions from the perspective of state management and "Protestant activities in Gia Lai Province after 10 years" implementing the group point registration policy*" printed in *Political Science magazine*, No. 7-2016.

1.2. Research results and some issues should be further studied

Taking a look at the constructions as mentioned above, some comments can be drawn as follows:

Firstly, the study of Protestantism in Vietnam has achieved remarkable achievements. Writings from successful Protestant figures and widely collected and introduced related documents provided researchers with high necessary and useful materials about the process of the introduction of the Protestantism to Vietnam.

Second, though the authors mention the process of introduction and development of Protestantism in the Gia Lai province, the works have not yet been fully and systematically studied the manifestations of the development process through each specific period of Protestantism in the Gia Lai province.

Third, some works have analyzed the causes of Protestant development in the Gia Lai province, however, there are still causes that need to be supplemented and clarified. These works have not drawn and fully analyzed development characteristics of Protestantism in the Gia Lai province.

Fourth, the works mentioned above have also mentioned some Protestant denominations in Gia Lai province but these contents are not complete and are presented quite briefly.

On the basis of absorbing the achievements of the previous authors, the thesis will focus on addressing the following issues:

Firstly, to clearly analyze the factors affecting the process of Protestant development in the Gia Lai province that the previous research authors have not mentioned or completed.

Secondly, presenting specific manifestations of Protestant development in the Gia Lai province through each period, namely: Regarding the number of believers, dignitaries, worship facilities; Regarding the area of evangelization, the development of organizational systems and sects; About festival activities.

Thirdly, to analyze the causes of development and the influences of Protestantism on the lives of ethnic minorities in Gia Lai province, and to draw and analyze the characteristics of Protestant development in the Gia Lai province from 1986 to 2016.

Chapter 2

THE DEVELOPMENT OF THE PROTESTANTISM IN THE GIA LAI PROVINCE FROM 1986 TO 2004

2.1. Protestantism in Vietnam, the introduction and development of Protestantism in the Central Highlands and Gia Lai province before 1986

2.1.1. Protestantism in Vietnam

Protestantism was born in the early sixteenth century in Europe from the second schism in Catholicism.

In Vietnam, although missionaries of the CMA who were not the first ones came to Vietnam, the process of evangelization into Vietnam actually started only when the missionaries of CMA arrived in Vietnam. In the early years of arrival in Vietnam, the spread of Protestantism of CMA faced many difficulties. In 1911, CMA established its first headquarters in Da Nang, starting the missionary process in Indochina. In the period 1954-1975, the country of Vietnam was temporarily divided into two regions and the Vietnamese Protestant Church was also divided into two organizations, the Vietnamese Protestant Church (the North) and the Vietnamese Protestant Church (the South) operates independently until now.

After April 30, 1975, the Protestant Southern Church faced many difficulties. From the mid-80s of the twentieth century until now, Protestantism in Vietnam has began to recover and develop. Up to now, the Protestantism has become one of the most popular religions in Vietnam, with about 1.5 million people.

2.1.2. The introduction and development of Protestantism in the Central Highlands and Gia Lai province before 1986

2.1.2.1. The introduction and development of the Protestantism in the Central Highlands

For the Central Highlands region, right from the 30s of the twentieth century, the CMA organization sought to evangelize the Protestantism into the Central Highlands region. In 1926, Pastor A.H.Jackson from Canada went to the Central Highlands to explore new mission areas, then, in 1929, he and his wife decided to go to Da Lat to evangelize to the Co-ho. After A.H.Jackson, the CMA pastors of the Vietnamese Evangelical Church, in turn, went to Central Highlands to evangelize. In the period of 1954-1975, the evangelization to the Central Highlands was quite exalted. By 1975, Protestantism had infiltrated 16 ethnic minorities in the Central Highlands with about 60,000 followers, 133 pastors, evangelists and 216 chapters. After 1975, a number of

pastors and evangelists drew a part of the followers in the Central Highlands to join with FULRO forces and against the revolutionary government. Therefore, the Central Highlands provinces stopped all Protestant activities.

2.1.2.2. Protestantism in Gia Lai province since its introduction until before 1986

In Gia Lai, Protestantism invaded from the years 1930 to 1931 led by missionaries of the CMA to Pleiku. In nearly 10 years, Protestantism has only about 70-80 Kinh followers. In 1938, Pham Xuan Tin decided to go to Cheo Reo. However, until before 1954, Protestant evangelization in Gia Lai had no noticeable results.

After 1954 was a period when religions such as Catholicism and Protestantism had the opportunity to grow rapidly because of American patronage. With the efforts of the Vietnam Protestant Church and the CMA, until April 30, 1975, in the Gia Lai province, there were 45 congregations, 10 pastors, 21 evangelists, and 31 churches with 27,000 faithful people. After April 30, 1975, the Protestant organization and dignitaries in Gia Lai province were turned upside down and highly divided.

2.2. Protestantism development in Gia Lai province from 1986 to 2004

2.2.1. Factors affecting the development of the Protestantism in the Gia Lai province

2.2.1.1. Natural and socio-economic conditions

In terms of natural conditions, Gia Lai is a mountainous province located in the north of the Central Highlands at an average altitude of 700 - 800 m above sea level. Protruding on the majestic Pleiku plateau, Gia Lai as the roof of the Binh Dinh and Phu Yen plains, located in a central position on the axis of the strategic East-West corridor, is an important traffic hub connecting the Central plain with the Central Highlands provinces, then to neighboring Cambodia with a total length of 503 km.

In economy, Gia Lai province has been mainly developing agricultural economy. In the region with the majority of Kinh people, agricultural production thrives in the direction of big commodity economy.

Regarding population, Gia Lai is a highly diverse locality with ethnic groups, there are 38 ethnic groups living in this province. The two main ethnic minority groups belong to two different linguistic families: the Gia-rai and the Bahnar. The common characteristic of ethnic minorities in Gia Lai is that they have low education.

For the ethnic minorities in the Central Highlands in general and in Gia Lai province in particular, although the material life is still poor and backward, the spiritual life is extremely

diverse and plentiful. Regarding beliefs and religions, a point of covering and controlling in many activities of both individuals and communities of Gia Lai ethnic minorities is the tradition of polytheistic worship with the concept of " Everything has a soul".

2.2.1.2. Demands for Protestantism development

For Protestantism, missionary activity is always at the forefront of the biblical imperative: "*Go around the world preaching the gospel to everyone*".

The focus on evangelization and development of believers is reflected in the agenda at all the annual general assemblies of the Vietnamese Protestant Church. Therefore, immediately after the construction of the first facility in Da Nang, the missionaries of CMA began to implement a plan to expand the scope of evangelization to the Central Highlands.

After 1975, despite all Protestant activities being stopped by authorities in Gia Lai province, Protestantism in the Gia Lai Province remained working in silent. Thus, it can be seen that the need for religious development is an indispensable task of religions in general, being a religion that came later, so this issue has been increasingly focused by the Protestantism.

2.2.1.3. Party and State policies on religion and Protestantism

The Sixth National Congress of the Party (1986) set out a comprehensive, synchronized and thorough innovation policy. In that line of innovation, the Party has innovated the viewpoint about religion and belief. The beginning of this cognitive development was the introduction of Resolution No. 24 (October 16, 1990) of the 6th Politburo and then Resolution No. 25 NQ/TW. On August 16, 2004, the Standing Committee of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam issued the *Ordinance on Beliefs and Religions*.

As for Protestantism, there were Notice No. 184-TB/TW, dated November 30, 1998 of the Politburo Standing Committee, *On the policy of working with Protestantism in the new situation*; Notice No. 255-TB / TW, dated 07/10/1999 of the Politburo *On the policy of working towards Protestantism*; Decision No. 11/QD-TTg, November 24, 2000 of the Prime Minister *On the implementation plan of notification No. 255 / TB - TW*. On that basis, on January 15, 2004, the ninth Party Central Committee's Secretariat issued Notice No. 160-TB / TW *On the policy of Protestantism*. Obviously, the Party and State's views on religion in general and the Protestant in particular have gradually changed in thinking. This had certain effects on the activities of Protestantism during this period.

2.2.2. Manifestations of Protestant development in Gia Lai from 1986 to 2004

2.2.2.1. About believers, dignitaries

About believers: Since 1986, Protestant believers in Gia Lai province had begun to increase rapidly.

In 1982, in Gia Lai, there were only 8,681 believers and the following years hardly increased, in 1986, the number of believers increased to 12,000. As of September 1994, the number of Protestants in the Gia Lai province amounted to 34,576. Six years later, in 2000 the number of followers increased to 94,215. Compared to 1994, within 6 years the number of Protestants in Gia Lai has increased by 59,639 people, an increase of 272.4%.

It can be seen that, in the period from after the renovation and before the Prime Minister's Directive 01 *On some tasks for Protestantism*, the increase of believers was not stable over the years because of FULRO's impacts. However, the level of beliefs of the believers was very different and the development of believers among the sects is not equal. At the same time, Protestant believers in the Gia Lai province developed mainly among ethnic minorities (accounting for 98.05%), mainly in the Gia-rai and Ba-na ethnic groups. In the Kinh majority, the increase was not significant (Kinh followers account for only 1.95%).

About dignitaries: Between 1985 and 2004, the number of pastors and ministers of Protestantism in Gia Lai province rose sharply by 14 times, mostly increasing after 2001 when the State recognized legal status for the TLVN (MN) sect and the number of pastors and ministers in this period most belonged to the TLVN (MN) sect.

2.2.2.2. About missionary area

The expansion of evangelizing areas has always been interested in and promoting by Protestantism in the Gia Lai province. Therefore, until 1982, Protestantism was present in all 8/8 districts and towns of the Gia Lai province. Therefore, the area of evangelization of the Protestantism in the Gia Lai province later mainly developed in villages and communes and some new districts separated from the old districts but there was no Protestant faith there.

By 1986, Protestantism was present in 83 communes, 8/9 districts and towns. By 1994, Protestantism was present in 285 villages, 95/153 communes, 9/11 districts and towns. By the end of 2004, Protestantism was existed in 109 communes, wards, 355 villages and 13/15 districts, towns and cities of the Gia Lai province.

2.2.2.3. About the organizational system, denominations

From the fact that there was only one sect called TLVN (MN) in 1986, by 1998 in Gia Lai province, there have been five Protestant denominations in the province and the number of sects remained until the end of 2004, including:

- *TLVN (MN) denomination:* In Gia Lai, by 1986, the number of followers of the TLVN (MN) sect was more than 12,000. In 2004, in Gia Lai, there were 70,000 people following the TLVN (MN) sect (of which the ethnic Gia-rai had about 50,000 followers, the Ba-na people had about 18,000). By the end of 2004, 17 chapters had been organized with 19,663 followers, 132 deacons; At the same time, Gia Lai People's Committee also allowed the provincial Protestant representative committee to open the in-theological training course for 30 students. By 2004, the TLVN (MN) denomination had about 380 unregistered group points.

- *Christian denominations:* In Gia Lai, during the operation, due to the conflict between the pastors and evangelists, in 1995, Ksor Đek missionary separated from the Southern Protestant Church and converted to Christian missionary sect. By 2000, the Christian Missionary had about 1,200 followers.

- *Adventist Christian sect:* In 1998, the Adventist sect reappeared in Gia Lai province after being separated from the TLVN (MN) due to conflicts of interest. By 2000, the number of followers of the Adventist Christian sect was 200, of which all believers were ethnic minorities.

- *Christian Sectarianism:* In Gia Lai, the Sectarian Christian sect was separated from the TLVN (MN) in 1998, by 2000 the number of believers was 1,000.

- *Pentecostal sect:* In Gia Lai, in 1998, the Pentecostal sect was born from the separation from the TLVN (MN). By 2000, the Pentecostal sect in Gia Lai province had 150 followers. However, by 2003, the Pentecostal sect in Gia Lai province dissolved itself.

2.2.2.4. *About religious activities*

From 1986 to March 2001: religious activities were mainly at home and meetings for praying, singing hymns were at the home of some revered people, or at fields, streams or wherever and whenever possible.

From April 2001 to the end of 2004: The TLVN (MN) activities were organized publicly at religious facilities, festivals began to be organized basically.

In addition, for worshiping facilities, since 1975, worshiping facilities had been used as public welfare facilities under the donation of the previous Church. Until 2004, there were almost no worship facilities.

Chapter 3

THE DEVELOPMENT OF THE PROTESTANTISM IN GIA LAI PROVINCE FROM 2005 TO 2016

3.1. New factors affecting the development of Protestantism in Gia Lai province

3.1.1. New guidelines and policies of the Party and State towards Protestantism

On February 4, 2005, the Prime Minister issued Directive No. 01/2005/CT-TTG *On a number of tasks for Protestantism*, creating a turning point in normalizing the activities of the Protestantism.

By 2008, the Prime Minister issued Directive No. 1940/2008/CT-TTg on *Settlement of houses and land related to religion*. Subsequently, on July 11, 2012, the Government Committee for Religious Affairs issued Plan No. 10/KH -TGCP *On the implementation of the work for Protestantism in the Central Highlands and Binh Phuoc regions for the period 2012-2015*. The content of the plan has emphasized the settlement for the council to establish a chapter for those places that meet all conditions prescribed by law; addressing the registration of Protestant group points and strengthening management.

These guidelines and policies have created a ventilation for the Protestantism in general and the Protestantism in the Gia Lai province in particular.

3.1.2. Socio-economic situation of the Gia Lai province

In the first decade of the 21st century, Gia Lai's economy achieved a good growth rate. However, the economy of Gia Lai province was not developing steadily, the efficiency and competitiveness of the economy were low, and the lives of the people were still difficult.

The political and security situation in the early years of the 21st century was very complicated. The hostile forces aggressively implemented the plot of "peaceful evolution" against the Vietnamese revolution.

The people's spiritual life and cultural enjoyment had been getting better and better. The career of education and training was continued to be focused in process of development. However, the overall quality of education was not uniform among regions in the province and slowly improved.

3.1.3. Propaganda activities of Protestantism in Gia Lai

After the Prime Minister's Directive 01 in 2005 *Regarding a number of tasks for Protestantism*, Protestant denominations increase their missionary activities and development of believers.

For the TLVN (MN) sect: the determination to develop the religion was concretized by continuing to organize training and ordain titles, titles stripped for dignitaries, core officials.

For other Protestant denominations: they actively strengthened the organization and developed believers in ethnic minority areas. At the same time, these sects step by step consolidated the organization and applied for religious activities with local authorities.

3.2. Manifestations of Protestant development in Gia Lai from 2005 to 2016

3.2.1. Develop followers, dignitaries, worship facilities

3.2.1.1. On followers

At the beginning of 2005, throughout Gia Lai province had 5 Protestant denominations with 77,540 believers, however just 3 years later, in 2008, the number of believers increased significantly to 88,616. In particular, the TLVN (MN) sect had 82,613 believers (accounting for over 82%), the remaining sects had 6,003 followers.

By 2009, Protestantism in Gia Lai had 14 denominations, with 93,710 believers. Two years later, in 2011, the number of Protestant believers rose substantially to 99,398 people.

As of November 2016, the whole Gia Lai province had 18 Protestant denominations acting with 127,248 followers.

In the 11-year period after the Prime Minister's Instruction 01 (2005-2016), the number of Protestant believers in Gia Lai province increased by 49,708, or 39%. In particular, the TLVN (MN) sect increased to 46,190 people (accounting for 93%), the other sects increased 3,518 people (7%).

Besides, it can be seen that *followers were not evenly distributed in the districts of the Gia Lai province.*

3.2.1.2. On dignitaries

In 11 years, the number of pastors, ministers and missionaries in Gia Lai province had increased to 174. In particular, the majority of Protestant dignitaries in Gia Lai were from ethnic minorities.

However, it can be seen that the dignitaries of Protestantism in Gia Lai province were the most specialized in the TLVN (MN) sect with 75 people/206 people, including 22 ministers, 44 pastors and 9 missionaries. Christianity was a sect with the second highest number of dignitaries with 29 people including 6 pastors and 23 missionaries. There were denominations until 2016 that did not have pastors but only ministers or missionaries.

However, it is necessary to recognize the fact that many Protestant dignitaries in Gia Lai province were self-ordained, not yet through formal training, especially Protestant denominations that had not been recognized legal status by the state.

3.2.1.3. On worship facilities

After obtaining the Prime Minister's Directive 01 *Regarding some works on Protestantism*, Protestant churches and chapels in Gia Lai province began to be built.

By October 2016, the number of churches of Protestant denominations in Gia Lai province was 154, including 30 churches, the rest were chapels (in addition, there were 6 churches in the process of construction). Of the total churches, there were 29/30 churches that belong to the TLVN (MN) sect, and the remaining one belong to Christian denomination.

3.2.2. Expand the area of evangelization

After the TLVN (MN) sect was recognized as a legal entity, especially after the Prime Minister's Directive 01, the Protestant denominations in Gia Lai province stepped up their propaganda and expanded their areas. Other sects also intensified presentation in Gia Lai.

Therefore, if early 2005, Protestants were present in 109 communes, wards, 355 villages/villages of 13/15² districts, towns and cities, five years later, in 2010, Protestantism existed in 15/17 districts, 116/222 communes, wards and towns with 444 villages.

Since 2014, Protestantism had been present in 17/17 districts. However, it is noticeable that *believers were not evenly distributed in the areas*.

3.2.3. Development of organizational system and denomination:

By the end of 2016, Protestantism in Gia Lai province had 18 denominations in total, namely:

3.2.3.1. Sects entered Gia Lai before 2005

² At this time in Gia Lai province, there were 15 districts and towns. By 2007, Ayun Pa district had been split into Ayun Pa town and Phu Thien district; in 2009, Chur Sê district was divided into 2 districts Chur Se and Chur Pu, increasing the number of districts and towns of Gia Lai to 17.

TLVN (MN) denomination; Christian denominations; Adventist Christian sect; Christian sectarianism.

3.2.3.2. *Sects have invaded Gia Lai since 2005*

Vietnamese Baptist order (Nam Phuong); Menonite sect (Nguyen Quang Trung branch); Menonite sect (branch Nguyen Hong Quang); Cornish Union Order; Mission to the Gospel; The Vietnamese missionary sect believes in love; Ethnic Minority Cornish sect; Sectarianism; Methodist school; United Methodist Union denomination; The Mission of Vietnam Missionary Union; Christian denomination; The eternal gospel sect; Presbyterian style.

3.2.4. **About religious activities**

For the TLVN (MN) sect, from 2005 to 2016, there were 60 Protestant chapters belonging to the TLVN (MN) sect in 15/17 districts, towns and cities, being allowed to organize councils to establish chapters and being recognized local religious organizations. For those places with a large number of people following the religion and living stably but not yet eligible to organize chapter councils, they could register for group points activities and had 153 group points registered for daily activities. Every year, many celebrations were held, many of which were well organized, large-scale, attracting tens of thousands of believers to participate.

For the Vietnamese Protestant Evangelical Christianity denomination, in 2008 this sect organized a council to establish the First Church. At present, the Church has 2,429 believers, six elected deacons, six ordained pastors and 21 recognized missionaries with one church. In addition, there are 10 group points belong to Christian Protestant denominations were registered with 813 believers in Phu Thien, Mang Yang and Ayun Pa towns.

For the other Protestant denominations which have not been recognized as an organization: Because they had not been recognized by the government, they did not have the basis of worship and activities of the believers mainly at the houses of the officials, or borrowed houses of believers to organize activities.

Chapter 4

SOME COMMENTS ON THE DEVELOPMENT OF THE PROTESTANTISM IN THE GIA LAI PROVINCE FROM 1986 TO 2016

4.1. DEVELOPMENT CHARACTERISTICS

4.1.1. Protestantism in Gia Lai province has been developing fast

If in 1986, the number of Protestants in Gia Lai province was only 12,000 people, by 2016 there were 127,248 people. Thus, the number of believers had increased with a huge amount of 115,248 people, about 10.6 times within 30 years.

To see more clearly the rapid development of the Protestantism in Gia Lai, we can compare with some other areas in the Central Highlands and Central. For Lam Dong province, in 1929, the first Co-ho ethnic person converted to Protestantism. However, by 2016, Protestantism in Lam Dong had 92,593 believers (accounting for about 7.1% of the population), equaling only 72.7% of Protestants in the Gia Lai province. For Kon Tum province, in 2016 the number of Protestants in the Kon Tum province was 17,428 believers (accounting for about 3.3% of the provincial population) belong to 13 denominations. Thus, up to the time of 2016, the number of Protestants in Gia Lai province was 7.3 times higher than that of Protestants in Kon Tum province.

Not only fast growing compared to some localities in the Central and Central Highlands, Protestantism also had a faster growth rate than religions presenting earlier in the Gia Lai province such as Catholicism and Buddhism.

4.1.2. Protestantism in Gia Lai develops mainly among the Gia-rai and Ba-na communities

During the process from the time of its introduction to the later stage, in Gia Lai, the Protestantism still developed mainly among the ethnic communities of Gia-rai and Ba-na. As of 2016, 125,767 in the total number of 127,248 followers of Protestantism in Gia Lai were ethnic minorities, accounting for 97.5%, in which, the two local ethnic minorities are Gia-rai and Ba-na making up the majority, accounting for 95.6%. Out of 18 sects, only 8 sects have Kinh followers with a total of about 3,200 people, accounting for only 2.5% of the followers.

4.1.3. Protestantism develops unevenly between denominations and between regions in Gia Lai province

4.1.3.1. Protestantism develops unevenly between denominations

In Gia Lai, by the end of 2016, there were 18 Protestant denominations in operation. However, the development among these sects was irregular, focusing mainly on the TLVN (MN) sect. By the end of 2016, the number of followers of the TLVN (MN) sect was 117,190/127,248 followers.

Not only having the largest followers, the TLVN (MN) denomination in Gia Lai also had a greater number of pastors and missionaries than the other denominations in this locality. The number of religious establishments of the TLVN (MN) also accounted for the majority with 27/30 churches.

4.1.3.2. Protestantism develops unevenly among localities in the province

In Gia Lai Province, by 2016, Protestantism was present in 17/17 districts and towns, but a noticeable feature is that among regions throughout the province, Protestantism had uneven development. There were some localities with a large number of followers, such as, at the end of 2016, Dak Doa district and Chu Pù district had 32,352 and 12,642 followers, respectively. However, some localities had very few believers, such as Kong Chro district with only 39 believers. Especially, K'Bang district had only 16 believers.

4.1.4. A part of believers and dignitaries of Protestantism in Gia Lai province was taken advantage by hostile forces

Bad actors always sought to defame and neutralize grass roots governments. Notably, they instigated and incited people to create riots that destabilize the socio-political situation. The cases in years 2001 and 2004 in Gia Lai province in particular and in the Central Highlands in general are strong evidences.

4.1.5. The development method of the Protestantism in Gia Lai is very diverse and flexible

The methods Protestantism has manipulated are also very rich and diverse, such as "personal religious testimony"; implementing the motto "Rome wasn't built in a day"; through charity and humanitarian activities; training, using and promoting the role of missionary forces who are Gia-rai and Ba-na ethnic; dissemination of doctrines, the Bible in the ethnic languages of Gia-rai and Ba-na.

4.2. Cause of development

4.2.1. Religious demands of people

The ethnic minorities in general and the ethnic minorities in Gia Lai province in particular, as before and today, have quite a rich spiritual life. Previously, the beliefs of the people were at an early stage, with the concept of "everything has a soul". What they need to trust, to worship at that time was not the whole spirit world full of harassment

before, but a new spirit of power, kindness, love and salvation for man. It was the Protestantism that fulfills this desire. Therefore, the ethnic minorities easily accepted the Protestantism.

4.2.2. Social-economic causes

Difficulties of economic life: As of 2012, the number of poor ethnic minority households in Gia Lai province still accounted for 82.6% of the total poor households in the province. When the lives of the people faced many difficulties, pastors and missionaries come to directly comfort and help people overcome difficulties with specific actions so they could see the Protestant faith will get close benefits.

The poverty of spiritual life, the disappearance of traditional cultural values: In the early years of the country's renovation process, due to the difficulties, the ability of the state to meet the needs of culture of the people, especially the people in the remote areas was very limited, types of culture coming to the villages were very rare.

Low educational level: According to statistics, the rate of illiteracy and the rate of children not going to school and dropping out among ethnic minorities in the Central Highlands were very high. The low educational level led to a part of the people easily believing the propaganda and promises of missionary forces.

4.2.3. The cause itself of Protestantism

Protestantism had exploited the advantage of being a reformed religion, with progressive points associated with society, religious activities are simple, compact, promoting personal roles and promoting democracy. Therefore, in some places, Protestantism appeared as the presence of progress in lifestyle and customs, so it was easy to attract people to the religion.

4.2.4. Causes from inadequacies in the grassroots political system and the implementation of guidelines and policies of the Party and State in ethnic minority areas

Activities of grassroots political systems in many areas were still ineffective. The bureaucracy that was far from the people and the negative phenomena of some officials had caused the public sector to waver and even lose confidence.

Gia Lai in particular and the Central Highlands in general is an area where the Party and the State had paid special attention to investment in many aspects of development. However, the large financial investment without appropriate policies led to wasting a lot of human and material resources but the efficiency was not high.

The percentage of ethnic officials and civil servants was still very low compared to the Kinh. This problem led to anxiety, psychological inferiority, and dissatisfaction among ethnic minorities.

4.2.5. Conspiracy to take advantage of religion and people in the "peaceful evolution" strategy of hostile forces and other external factors

The United States and international reactionary forces had been urgently increasing to take advantage of ethnic and religious issues to implement the strategy of "peaceful evolution" and overthrow violence against the Vietnamese revolution. Currently, there are many ethnic minority reactionary organizations and groups operating in foreign countries, which always seek to collude with reactionary elements inside the country making anti-sabotage activities.

4.2.6. Impact of the Party and State's policies on religion and Protestantism

It can be seen that the views of the Party and the State towards religion in general and the Protestant faith in particular gradually change the mindset from the Sixth Party Congress in a more open manner. This is one of the reasons leading to the development of Protestantism, making this religion working more and more stable and methodical.

4.3. The influences of Protestantism on social life in Gia Lai province

4.3.1. Positive effects

- *About culture - society*

+ *Protestantism has a positive impact in building a new cultural lifestyle:* Protestantism had helped people limit heavy backward customs that had weighed on the lives of the people for a long time. Therefore, when practicing Protestantism, a part of ethnic minorities people in Gia Lai province was more active in life, acquiring social progress, contributing to building a healthy life.

+ *Expanding religious cohesion:* Besides ethnic relations, lineages relations, with following Protestantism, ethnic minorities in Gia Lai province also have religious relation.

- *The implications for the economy*

One of the impacts of Protestantism on the Gia-rai and Ba-na ethnic groups in Gia Lai province on the economic field is to contribute with the State to make the people gradually abandon their nomadic custom, hunter-gatherer lives, shifting to sedentary farming. Besides, Protestantism has helped ethnic minorities here reduce many worshipping ceremonies in the production and harvest season. In addition, many Protestant followers have been given technical instructions on rice cultivation.

4.3.2. Negative influences

- *About culture - society*

The danger of the birth of a spiritual life fading national identity is a reality for the ethnic groups living in the Gia Lai province. In the villages of the nations of Gia-rai and Ba-na, when they had followed the Protestantism, the worship of gods and ghosts was abolished. Going after that cultural or belief rituals and practices which were more or less related were lost. The followers of Protestantism in Gia Lai province abandoned the Gongs festival, Buffalo stabbing ceremony, Rice worship, ... gongs were sold and exchanged.

- *For politics - security*

In fact, there were acts that did not comply with the regulations of grassroots administrations and violate laws. There were elements that instigate the public to oppose, make unwarranted claims or implicitly set up illegal organizations as counterbalances, causing conflicts with the government, creating a "hot spot". The reactionary organizations and unions took advantage of the complicated situation to incite a bad hand to help the bad guys build forces to prepare for the coup.

4.4. Some suggestive solutions

Firstly, through the development of the Protestantism, it is possible to recognize that Protestantism has really become a demand in the spiritual life of a large majority of the ethnic minorities in the Gia Lai province.

Secondly, the government needs to create a good relationship between the State and the Protestant organization, creating close contact with Protestant clergy and followers in order to guide the Protestantism working stably, close-knitly along with the nation.

Third, Protestantism has positive values. Therefore, Gia Lai provincial authorities need to promote the positive values of Protestantism, turning Protestantism into a source of social development.

Fourthly, it should be to resolutely fight, prevent conspiracy and tricks of hostile forces to take advantage of religion and take advantage of Protestantism to incite and attract people to divide the great unity bloc in the locality.

Fifth, it is in needs there are support policies for ethnic minorities because the majority of Protestant believers are ethnic minorities.

Sixthly, more attentions should be paid for training officials who do religious works, especially related to Protestantism. In addition, it is necessary to open refresher courses for Protestant dignitaries about the state's legal policy and religious work so that the team can guide believers to operate lawfully.

Seventhly, it is necessary to continue to well implement the Party and State's religious policies towards Protestantism.

CONCLUSIONS

1. Although entering Vietnam in general and Gia Lai province in particular much later than other religions such as Buddhism and Catholicism, Protestantism had overcome many obstacles, becoming a major religion, having a strong influence on the ethnic minority communities in the Gia Lai province. It can be seen that, after 1986, with the comprehensive national renewal, including the renewal of awareness of religion, the Protestantism in the Gia Lai province began to recover and develop. Especially, since the Prime Minister's Directive No. 01/2005/CT-TTg, *On a number of works for Protestantism*, the Protestantism in the Central Highlands in general and in the Gia Lai province in particular has developed with a new shade, activities become bustling, rapidly developing the number of followers, dignitaries, worshiping facilities, the area is also expanded. Until 2016, the Protestantism was present in all districts, towns and cities of Gia Lai province. The masses of devotees were happy and excited to have free and open religious activities at the registered groups. Over a period of 30 years (1986-2016), the Protestantism in the Gia Lai province increased astonishingly by 10.6 times. From making religious activities only in private houses, houses of the core in the previous periods, in 2016, Protestant denominations in the Gia Lai province had built quite a lot of churches and chapels, along with the increase many denominations compared to before.

2. The development of the Protestantism in the Gia Lai province in the period 1986-2016 has some main characteristics, such as: the religion had rapid growth compared to other localities in the region and compared with other religions; the Protestantism developed unevenly in terms of sectarian organization, ethnic composition and among areas in Gia Lai province; A part of Protestants and dignitaries in the Gia Lai province were often exploited by hostile forces.

The introduction and development of the Protestantism in the Gia Lai province is the result of a combination of many objective and subjective reasons, inside and outside. There are reasons stemming from the conspiracy to take advantage of religion in the "peaceful evolution" strategy of the hostile forces, from the material and spiritual direction and help of the international religious organizations and of the TLVN (MN). In addition, there are also causes from the religious needs, economic difficulties, from the low educational level of the people,

the poverty in cultural life, from the shortcomings in the implementation of ethnicity and religion policies of the Party and State, the inadequacy of the grassroots political system.

After nearly 7 decades of introduction and development in Gia Lai, Protestantism has quickly created a foothold in the ethnic minority areas and has influenced many aspects of life and society in this locality. The presence of Protestantism in the Gia Rai and Ba Na ethnic minority communities in the Gia Lai province has created profound changes, contributing to building a new cultural lifestyle for the people, helping people to limit heavy outdated customs that had weighed on their lives for a long time. At the same time, the commandments in the gospel doctrine always teach believers to do good and avoid evil also contribute to perfect personal morality, making an important contribution to the prevention of moral decline under the influence of the contrary side of the market mechanism that has crept into every corner from the lowlands to the highlands; expand the relationship to consolidate religion. In addition, the presence of the Protestantism in the Gia Lai province has contributed to the gradual abandonment of nomadic practices, from hunting, gathering, burning forests and relying on nature, shifting to sedentary cultivation combining production and exploitation; Practicing Protestantism has helped ethnic minorities here reduce many worshiping ceremonies during the production and harvest seasons. In addition, many fellow Protestants are also guided in rice farming techniques.

However, apart from the remarkable positive effects, the introduction and development of Protestantism in Gia Lai province has also had negative effects. The coming of Protestant gospel has changed the ideology, emotions and psychology of the ethnic group following the religion and the traditional social order, thus reversing, the beauty in the spiritual culture has been replaced by perform new religious rituals. In addition, the strong development of Protestantism in Gia Lai province has also had many potential risks to political and security, the division of great national unity, because in fact, a part of Protestant believers and dignitaries, especially the unrecognized sects in Gia Lai, have often been taken advantage and provoked by hostile forces to oppose the government, creating hot spots...

3. From the practice of development, the causes, developmental characteristics and the influence of the Protestantism on ethnic minorities in the Gia Lai province, all authority levels in general, Gia Lai provincial government in particular should recognise Protestantism has really become a need in the spiritual life of a large part

of ethnic minorities here. Therefore, the Gia Lai province government needs to consider Protestantism as an entity in the spiritual life of the people, and should have a suitable attitude towards Protestantism in state management. They should pay more attention to the policy towards ethnic minorities because the majority of Protestant followers in Gia Lai province are ethnic minorities; attach importance to the training of religious workers, especially whose jobs related to Protestant religion. In addition, it is necessary to open refresher classes for Protestant dignitaries on the legal policies of the state, on religious affairs in order for this team to direct believers to operate in accordance with the law. It is also necessary to continue to well implement the Party and State's religious policies towards Protestantism in the spirit of the State's Directives and guiding documents at Party committees, authorities, mass organizations, dignitaries and believers of Protestantism and among the people to create unity throughout society. The government needs to create a good relationship between the State and the Protestant organizations, creating close ties with Protestant clergy and believers in order to help guide the Protestants to work stably and stick with the nation. It is in need to promote the positive values of the Protestantism, turning Protestantism into a resource in social development. At the same time, resolutely fight and prevent schemes and tricks of hostile forces to take advantage of religion, take advantage of Protestantism to incite and entice fellow citizens to divide the local great unity bloc.

**RELEVANT SCIENTIFIC WORKS RELATED TO THIS THESIS
HAVE BEEN PUBLISHED**

8. Hang Tran Thi (2018), "Protestantism and impacts on morality and lifestyle of ethnic minorities in Gia Lai province", *Journal of Theoretical Activities*, No. 6-2018.
9. Hang Tran Thi (2018), *The process of the development of the Protestantism in Gia Lai province from 2005 to 2016*, scientific topic at the School level, College of Education, Hue University.
10. Hang Tran Thi (2018), "The influence of Protestantism on the lives of ethnic minority communities in Gia Lai province", *Proceedings of the Young Science Conference 2018*, Hue University Publishing House.
11. Hang Tran Thi (2019), "Missionary Mode of Protestantism in the Community of Ethnic Minorities in Gia Lai Province", *The 5th international conference language, Society, and Culture in Asian contexts* (LSCAC 2018, published in Indonesia, June 2019).
12. Hang Tran Thi (2019), "Protestantism in Gia Lai province period 2005-2016", *Journal of Science*, Hue University, T.128, S.6C (2019).
13. Hang Tran Thi (2020), "Reasons for developing Protestantism in ethnic minority communities in Gia Lai province from 1986 to 2016", *Journal of Science*, College of Education, Hue University, No. 03 (51) / 2020.
14. Hang Tran Thi (2020), *The process of developing Protestantism in Gia Lai province from 1986 to 2005*, scientific topic at school level, College of Education, Hue University.